

BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

2018





## MỤC LỤC

### LỚP Ô TÔ DRC ĐƯỢC NGƯỜI TIÊU DÙNG TIN DÙNG NHỜ CHỊU TẢI NẶNG, CHỊU MÀI MÒN TỐT, TUỔI THỌ CAO VÀ ĐƯỢC BẢO HÀNH CHU ĐÁO

DRC là doanh nghiệp đầu tiên tại Việt Nam sản xuất lớp ô tô siêu tải nặng dành cho các loại xe, máy đặc chủng khai thác hầm mỏ, xe cầu container tại bến Cảng, xe san, ủi đất đá ...với nhiều qui cách có cỡ vành từ 24 inch đến 51 inch...


THÔNG TIN CHUNG	05
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	24
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	36
BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	46
BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	62
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	68
QUẢN TRỊ CÔNG TY	78
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	88

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY



### CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Tên tiếng Anh	: DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY
Mã chứng khoán	: DRC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	: 0400101531 đăng ký lần đầu ngày 31/12/2005, thay đổi lần thứ 13 ngày 22/07/2016
Vốn điều lệ	: 1.187.926.050.000 đồng
Trụ sở chính	: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Số điện thoại	: (0236) 3771 405
Số fax	: (0236) 3771 400
Website	: www.drc.com.vn
Email	: hanhchinh@drc.com.vn
Lôgo	: 

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



1975

Nhà máy cao su Đà Nẵng ra đời, tiền thân từ một xưởng đắp vỏ xe ô tô của quân đội Chính quyền Sài Gòn trước 30/04/1975.

1993

Chuyển thành Công ty Cao su Đà Nẵng theo Quyết định 320/QĐ/ TCNSDT ngày 26/5/1993 của Bộ Công nghiệp nặng.

2005

Công ty Cao su Đà Nẵng được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng theo Quyết định số 3241/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp.

2006

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng được chính thức niêm yết và giao dịch trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với vốn điều lệ 92.475.000.000 đồng.

2013

Tăng vốn điều lệ lên 830.738.490.000 đồng. Đưa vào khai thác nhà máy lốp Radial toàn thép đầu tiên tại Việt Nam, giai đoạn 01 công suất 300.000 lốp/năm.

**Năm 2011:**

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 461.538.650.000 đồng.

**Năm 2012:**

Phát hành cổ phiếu thưởng và cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 692.289.450.000 đồng.

2011 - 2012

**Năm 2008:**

Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông, vốn điều lệ lên: 153.846.240.000 đồng.

**Năm 2010:**

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 307.692.480.000 đồng.

2008 - 2010

2007

Niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức, nâng tổng vốn điều lệ lên 130.385.520.000 đồng.

2014

Công ty được Chính phủ tặng cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua; Đạt Cúp Thương hiệu quốc gia, Giải thưởng sao vàng đất Việt

2015

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 913.800.030.000 đồng. Tổ chức lại Công ty, phát triển các phòng chức năng: Thành lập phòng Kế hoạch trên cơ sở tách bộ phận Kế hoạch từ phòng Kế hoạch - Vật tư; Thành lập phòng nghiên cứu phát triển (R&D) trên cơ sở tách bộ phận nghiên cứu và phát triển từ phòng Kỹ thuật Cao su.

2016 - 2017

**Năm 2016:**

Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng vốn điều lệ lên 1.187.926.050.000 đồng.

**Năm 2017:**

Sản lượng sản xuất thực tế vượt công suất thiết kế giai đoạn 1 nhà máy lốp Radial.

2018

Phát triển thương hiệu mới DPlus - lốp xe máy không sấm. Trở thành Doanh nghiệp lần thứ 4 được vinh danh Thương hiệu quốc gia và được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua toàn diện năm 2018



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

From VietNam  
For The World

**Ngành nghề kinh doanh**

- Sản xuất săm, lốp cao su; đập và tái chế lốp cao su.
- Sản xuất sản phẩm khác từ cao su.
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm cao su và vật tư thiết bị cho ngành công nghiệp cao su.
- Kinh doanh thương mại, dịch vụ tổng hợp.
- Chế tạo, lắp đặt thiết bị ngành công nghiệp cao su.
- Khám chữa bệnh y tế ban đầu cho cán bộ công nhân viên công ty.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác

**Địa bàn kinh doanh**

**Thị trường trong nước:** DRC là doanh nghiệp có quy mô lớn, có hệ thống phân phối mạnh và rộng khắp Việt Nam, trải dài từ miền Bắc đến miền Nam, trong đó khu vực miền Trung vẫn là thị trường mang lại doanh số cao nhất.

**Thị trường ngoài nước:** DRC xuất khẩu các sản phẩm về cao su, săm, lốp,... sang hơn 35 nước trên thế giới, tập trung chủ yếu ở thị trường Châu Á, Nam Mỹ, Châu Phi, Châu Âu. Thị trường xuất khẩu lớn nhất là Brazil, chiếm 41% doanh thu. Ngoài ra, DRC cũng có các thị trường xuất khẩu ổn định khác như Malaysia, Myanmar, Thái Lan, Egypt, Phillipines. Trong tương lai, Công ty cũng đang nhắm đến các thị trường lớn tiềm năng như Mỹ, Châu Âu, Ấn Độ...

**TẦM NHÌN - SỨ MỆNH LỊCH SỬ - CHIẾN LƯỢC**



**Chiến lược**

Luôn thích nghi với sự thay đổi của thị trường. Kịp thời nắm bắt xu hướng phát triển của thế giới, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh để phát triển bền vững. Đẩy mạnh xuất khẩu dòng sản phẩm lốp xe tải Radial toàn thép sang những thị trường tiềm năng như Brazil, Ấn Độ...

**THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2018**

- Cúp Thương hiệu quốc gia lần thứ 4 (2018) của Bộ Công Thương;
- Top danh sách 40 thương hiệu Công ty giá trị nhất Việt Nam do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn;
- Tám năm liền (2011 - 2018) Công ty được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng danh hiệu “Top những đơn vị có doanh thu và lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam”;
- 20 năm liền tiếp đạt được danh hiệu “HÀNG VN CHẤT LƯỢNG CAO” do Hội Doanh nghiệp Hàng VNCLC TP HCM bình chọn;
- Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt nhiều năm liền;
- Được UBND thành phố Đà Nẵng trao tặng bằng khen “Đơn vị điển hình trong phong trào thi đua yêu nước”
- Được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng cờ thi đua toàn diện năm 2018



MỘT SỐ SẢN PHẨM MỚI TRONG NĂM 2018




**LIGHT TRUCK RADIAL**  
**LỐP RADIAL TẢI NHẸ**



**D615**



**D616**



**D617**



**D625**



**D652**



**D725**




**D812**

**D6:** HOA DẠNG DỌC, DẪN HƯỚNG TỐT, PHÙ HỢP LẮP BÁNH TRƯỚC

**D7:** HOA DẠNG CỤC, BẮM ĐƯỜNG TỐT, CHỐNG TRƯỢT ƯỚT, PHÙ HỢP LẮP VỊ TRÍ BÁNH SAU.

**D8:** HOA DẠNG HỖN HỢP NÊN HIỆU QUẢ CHO CÁ DẪN HƯỚNG VÀ BẮM ĐƯỜNG, PHÙ HỢP LẮP BÁNH TRƯỚC VÀ SAU.




HOTLINE DRC  
1900 636 171









**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẰNG**  
Nhà sản xuất lốp hàng đầu Việt Nam

Kiểu hoa (Pattern)	Qui cách (Size)	Số lớp bố (PR)	Kiểu lốp (Type)	Vành (Rim)	Chiều sâu hoa (Tread Depth)	Rộng mặt chạy (Tread Wide) ±5%	Kích thước lốp bơm hơi (Dimension Data)		Bán kính tĩnh (Static Loaded Radius) ±7%	Áp lực bơm (Inflation pressure)	Tải trọng (Load)	Chỉ số tải / Chỉ số tốc độ (Load Index / Speed Symbol)
					mm	mm	Đường kính ngoài (Overall Diameter) ±2%	Rộng hông lốp (Section Width) ±4%	mm	Lốp đơn/Lốp đôi (Single / Dual)	Lốp đơn/Lốp đôi (Single / Dual)	kg
<b>D615</b>	<b>195R14 C</b>	8	TL	5.50 JJ x 14	9	143	670	198	309	450/450	950/900	106/104 P
		12	TL		9	143	670	198	309	600/600	1090/1000	111/108 L
<b>D616</b>	<b>7.00R16</b>	14	TT	5.50F SDC x 16	11	140	776	194	362	725/725	1320/1215	118/115 L
<b>D617</b>	<b>6.50R16</b>	14	TT	5.50F SDC x 16	11	132	750	185	351	650/650	1180/1090	114/111 L
<b>D625</b>	<b>155R12 C</b>	8	TL	4.50B x 12	10	118	556	157	257	450/450	560/530	88/86 P
		12	TL		10	118	556	157	257	600/600	690/650	95/93 L
	<b>5.50R13</b>	12	TT	4.00B x 13	10.2	120	622	160	291	650/650	850/800	102/100 L
		14	TT		10.2	120	622	160	291	750/750	925/875	105/103 L
	<b>195R15 C</b>	8	TL	5.50K x 15	10.5	145	693	196	321	450/450	975/925	107/105 P
		12	TL		10.5	145	693	196	321	600/600	1120/1030	112/109 L
<b>6.50R16</b>	14	TT	5.50F SDC x 16	11	135	750	185	351	650/650	1180/1090	114/111 L	
<b>D652</b>	<b>7.50R16</b>	14	TT	6.00GX16	11.5	165	803	218	375	770/770	1500/1320	122/118L
	<b>8.25R16</b>	16	TT	6.50HX16	12.5	170	854	239	396	770/770	1800/1600	128/124L
<b>D725</b>	<b>5.50R13</b>	12	TT	4.00B x 13	10.2	120	622	160	291	650/650	850/800	102/100 L
		14	TT		10.2	120	622	160	291	750/750	925/875	105/103 L
	<b>6.50R16</b>	14	TT	5.50F SDC x 16	11	135	750	185	351	650/650	1180/1090	114/111 L
	<b>7.00R16</b>	14	TT	5.50F SDC x 16	11.5	142	776	194	362	725/725	1320/1215	118/115 L
<b>D812</b>	<b>7.50R16</b>	14	TT	6.00GX16	13	155	807	218	375	770/770	1500/1320	122/118L
	<b>8.25R16</b>	16	TT	6.50HX16	14	160	857	239	396	770/770	1800/1600	128/124L

TT (Tube Type): Có sơm    TL (Tube Less): Không sơm

MỘT SỐ SẢN PHẨM MỚI TRONG NĂM 2018

Ra mắt thành công sản phẩm lốp xe máy không săm DPLUS



118



119 T



119 S



121 T



121 S



D352



D354



D355



D356



D357



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



### Mục tiêu chủ yếu của công ty

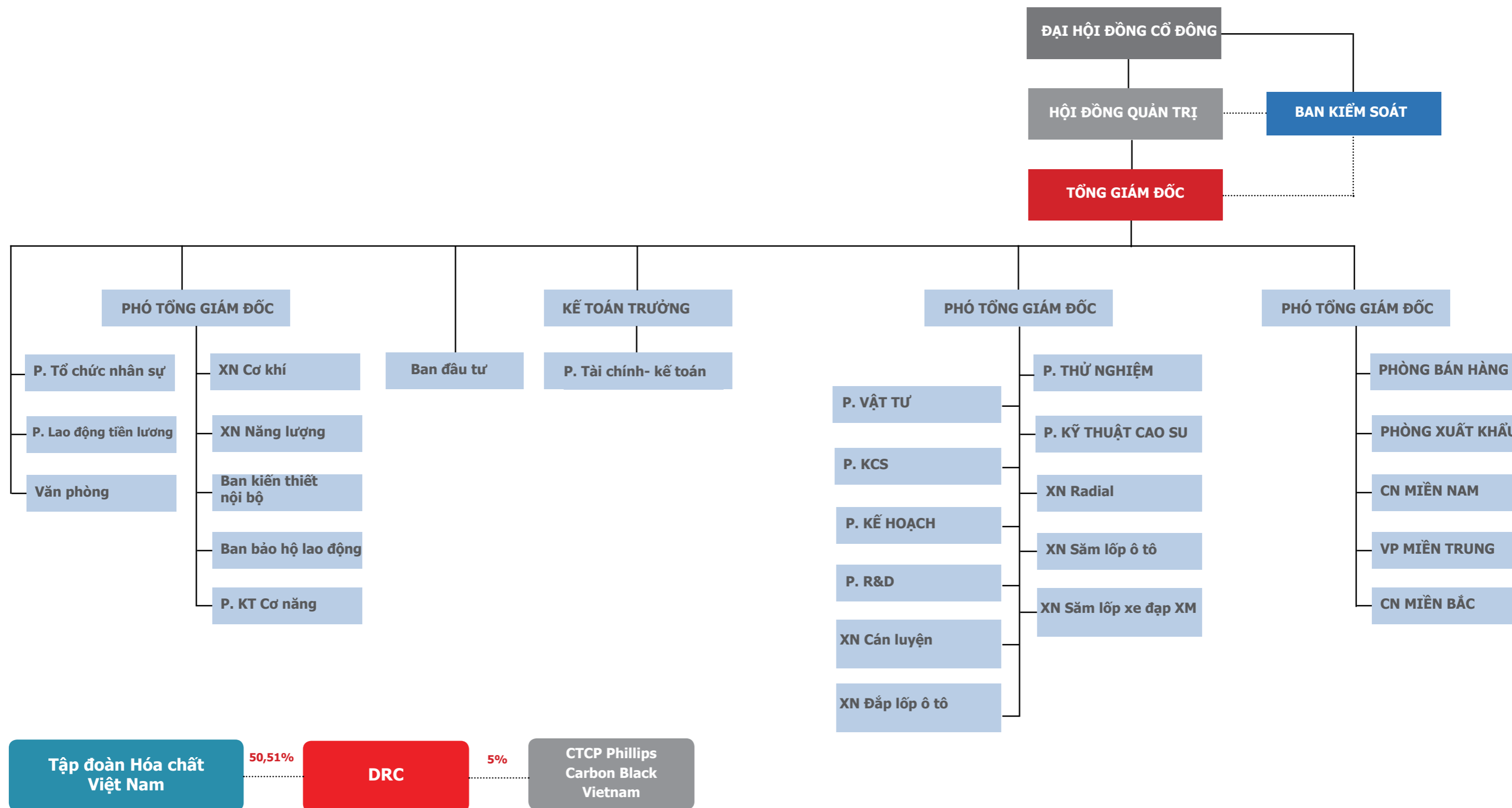
- Tiếp tục tìm kiếm và mở rộng hệ thống phân phối săm, lốp... trải rộng khắp trong và ngoài nước.
- Phát triển, nghiên cứu thêm nhiều sản phẩm mới có tính năng ưu việt hơn, phù hợp với từng loại đối tượng khách hàng khác nhau, đáp ứng nhu cầu ngày một khắt khe và đẩy tính cạnh tranh của thị trường cao su nói chung cũng như thị trường săm lốp nói riêng.
- Tối đa hóa lợi nhuận, mang lại hiệu quả đầu tư tối đa cho các cổ đông Công ty, củng cố và duy trì mối quan hệ bền vững với các đối tác chiến lược và khách hàng tiềm năng.
- Không ngừng đẩy mạnh năng lực sản xuất, cải tiến khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng mạng lưới truyền thông, quảng bá thương hiệu mạnh mẽ, tạo nên một DRC vững mạnh, uy tín và mang đậm dấu doanh nghiệp không chỉ trên thị trường trong nước mà còn là ở quốc tế.

### Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Với nhu cầu trên thị trường cao su và săm lốp hiện nay, việc sử dụng lốp bố thép cũng như các loại săm yếm ô tô, xe máy ngày càng nhiều và phát triển. Để có thể tồn tại lâu dài và cạnh tranh được với các doanh nghiệp cùng ngành, DRC đã và đang tiếp tục hướng tới mục tiêu tập trung đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường, nâng cao năng suất cũng như hoàn thiện chất lượng của hai loại sản phẩm chủ lực của công ty là lốp Radial (sợi mảnh thép) và lốp Bias (sợi mảnh nylon).
- Đối với lốp bias (sợi mảnh nylon): tiếp tục duy trì mức sản lượng ổn định, đầu tư cải thiện trình độ khoa học kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm bằng các biện pháp tăng cường công tác quản lý. Đặc biệt chú trọng lốp đặc chủng (OTR) và lốp tải nhẹ là các thế mạnh riêng của Công ty, cần tiếp tục phát huy năng lực sản xuất và mở rộng thị trường, đồng thời đáp ứng đầy đủ các phân khúc của thị trường lốp ô tô Việt Nam.
- Đối với lốp Radial toàn thép (sợi mảnh thép), tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản xuất hết công suất Nhà máy sản xuất lốp Radial, ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Trong dài hạn, sau khi ra mắt thành công sản phẩm lốp xe máy không săm DPLUS – đây là sản phẩm đầu tiên và duy nhất được áp dụng công nghệ sản xuất trên dây chuyền lốp ô tô tiên tiến thế giới, DRC tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường phân phối cũng như ngày càng có nhiều chiến lược mới nhằm thu hút nhiều khách hàng tiềm năng.
- Trong điều kiện thuận lợi, xem xét khả năng liên kết với các nhà sản xuất ô tô tại Việt Nam xây dựng nhà máy lốp và cao su kỹ thuật để cung cấp sản phẩm ổn định.



SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ



## CÁC RỦI RO

### RỦI RO KINH TẾ

Tiếp nối những đột phá ấn tượng của nền kinh tế Việt Nam năm 2017, tốc độ tăng trưởng kinh tế nước ta năm 2018 tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả nổi bật. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) cả năm 2018 tăng 7,08% là mức tăng cao nhất từ năm 2008 trở về đây. Tuy nhiên, thương mại toàn cầu đang có chiều hướng tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn những yếu tố khó lường. Căng thẳng giữa Mỹ và Trung Quốc vẫn ngày càng diễn biến phức tạp, cùng với đó là xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch đang có tác động trực tiếp đến sản xuất, xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung cũng như DRC nói riêng. Tuy nhiên, theo dự báo của tổ chức LMC và Fredonia, nhu cầu lốp xe thế giới sẽ tiếp tục tăng trưởng với tốc độ bình quân khoảng 3 - 4%/năm trong giai đoạn 2018 - 2020. Đối với thị trường sản phẩm Việt Nam, tốc độ tăng được dự báo đạt khoảng 8%/năm trong giai đoạn 2018 - 2020, cao gấp 2 lần so với mức bình quân của thế giới.

Ngoài tăng trưởng chung, các doanh nghiệp Việt cũng đang kỳ vọng vào sự chuyển dịch nhu cầu từ việc sử dụng các sản phẩm lốp Bias sang lốp Radial theo xu hướng “Radial hóa” như hiện nay thì đến năm 2020, nguồn cung trong nước sẽ chỉ đáp ứng khoảng 65 - 67% nhu cầu nội địa. Điều này sẽ thuận lợi cho các doanh nghiệp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, đầu tư mở rộng công suất sản xuất các loại lốp radial. Tại DRC, sau khi đầu tư nhà máy radial giai đoạn 1, với công suất 300.000 lốp/năm và hiện đã hoạt động vượt công suất thiết kế, Công ty đã hoàn thành xong giai đoạn 2 của nhà máy nâng công suất lên 600.000 lốp/năm. Việc hoàn thành giai đoạn 2 của nhà máy Radial là một bước đi mới, mang lại cơ hội tăng trưởng cả về sản lượng và doanh thu cho DRC trong tương lai.

### Rủi ro lãi suất

Trong những tháng cuối năm 2018, mặt bằng lãi suất của các ngân hàng thương mại có dấu hiệu tăng cao, kéo theo việc làm tăng chi phí lãi vay trong cơ cấu hoạt động của các Doanh nghiệp Việt Nam cũng như quốc tế, bao gồm cả DRC, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, nhận biết được vấn đề này DRC đã và đang cố gắng tiếp tục thực hiện chính sách khấu hao nhanh đối với tài sản cố định, luôn quan tâm đến việc kiểm soát và duy trì tỷ lệ nợ ở mức hợp lý nhằm hạn chế những tác động của lãi suất nợ vay đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



### Rủi ro tỷ giá

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC, phần lớn các loại nguyên phụ liệu để tạo ra thành phẩm đều được công ty nhập khẩu từ nước ngoài về, trong đó, Trung Quốc là thị trường chủ yếu cung cấp than đen và hóa chất cho DRC. Do vậy, Công ty phải chịu rất nhiều ảnh hưởng bởi những biến động của tỷ giá hối đoái, đặc biệt là sự biến động của đồng USD. Bên cạnh đó, các khoản nợ vay nước ngoài của Công ty cũng tác động trực tiếp đến các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, DRC nói riêng hay toàn ngành sản phẩm nói chung cần có những chính sách điều chỉnh phù hợp với những biến động về tỷ giá trên thị trường tránh gây ảnh hưởng đến doanh thu cũng như lợi nhuận xuất nhập khẩu của đơn vị.

### Rủi ro về lạm phát

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ CPI bình quân năm 2018 dưới 4% đã đạt được trong bối cảnh điều chỉnh được gần hết giá các mặt hàng do nhà nước quản lý đặt ra. Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế được kiểm soát chặt chẽ dưới 16% là mức tăng trưởng tín dụng thấp nhất trong vòng 4 năm trở lại đây của ngành ngân hàng Việt Nam, cho thấy có sự cải thiện tích cực trong thu nhập lãi của các ngân hàng và doanh nghiệp có khả năng hấp thụ vốn tương đối tốt. Nền kinh tế Việt Nam đã có nhiều biến động trong năm 2018, nhưng nhìn chung có nhiều điểm cải thiện đáng kể. Đây là những tín hiệu đáng mừng, khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ đề ra trong việc quản lý và phát triển thị trường.

## CÁC RỦI RO

### RỦI RO VỀ NĂNG LỰC CẠNH TRANH

*Kinh tế ngày càng phát triển, cùng với đó là áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng, đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp nội địa và các doanh nghiệp nước ngoài về giá cả lẫn chất lượng sản phẩm*

Tại thị trường trong nước, ngoài các doanh nghiệp nội địa như CSM và SRC thì các doanh nghiệp sản phẩm FDI tại Việt Nam như Bridgestone, Kumho Tire, Michelin hay Hankook đều là những đối thủ cạnh tranh trực tiếp với DRC trong phân khúc các sản phẩm dành cho ô tô, điển hình là các sản phẩm sản phẩm lốp xe thương mại.

Mặc dù nhu cầu sử dụng hàng ngoại của từng đối tượng khách hàng là khác nhau nhưng với sự nghiên cứu kỹ lưỡng và mang tính ứng dụng cao, các loại sản phẩm nội địa đã được chế tạo khá phù hợp với các dạng mặt đường và thời tiết tại Việt Nam, vì vậy nhằm thu hút sự quan tâm của các nguồn khách hàng tiềm năng, các doanh nghiệp sản phẩm tại Việt Nam nói chung cũng như DRC nói riêng cần nhanh chóng đầu tư các dây chuyền sản xuất hiện đại, tăng cường đầu tư khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm cạnh tranh với các doanh nghiệp FDI cùng ngành. Bên cạnh đó, với lộ trình cam kết hội nhập, các hàng rào thuế quan dần được dỡ bỏ, các doanh nghiệp Việt Nam trong đó có DRC cần nỗ lực hơn nữa trong việc mở rộng thị trường xuất khẩu, đầu tư cho ra đời các sản phẩm mới. Đặc biệt, với xu hướng radial hóa như hiện nay, lốp radial kỳ vọng sẽ trở thành động lực tăng trưởng dài hạn cho DRC, nâng cao khả năng cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành.

### Rủi ro về môi trường

Bên cạnh Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định thông tư có liên quan khác, DRC còn chịu sự chi phối của Luật Bảo vệ Môi trường. Điều này đòi hỏi Công ty cần phải đảm bảo những tiêu chuẩn theo Luật này khi thực hiện các hoạt động khai thác, sử dụng và quy hoạch dự án.

Trong quá trình sản xuất, việc xử lý chất thải, khí thải, nước thải,...như thế nào để tránh gây ra ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động cũng như cộng đồng xung quanh khu vực nhà máy là một vấn đề được đặt lên hàng đầu. Bên cạnh đó, nhằm thực hiện tăng trưởng phát triển đi đôi với bảo vệ môi trường và lợi ích xã hội, Công ty đặc biệt rất quan tâm đến những vấn đề về xử lý chất thải, tái sử dụng, sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng....

### Rủi ro về pháp luật

Hoạt động của DRC chịu sự ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản luật liên quan. Hệ thống luật và các văn bản luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và còn nhiều bất cập, khi đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, vì vậy đòi hỏi công ty phải luôn có các bước chuẩn bị nhằm điều chỉnh hoạt động của công ty sao cho không vi phạm các quy định của pháp luật.



### Rủi ro nguyên vật liệu

Với gần 70% nguyên vật liệu cấu thành nên sản phẩm sản phẩm lốp là cao su thiên nhiên, cao su tổng hợp, than đen và hóa chất, sự biến động giá của hầu hết các nguyên vật liệu là một thách thức lớn đối với ngành sản xuất sản phẩm lốp xe nói chung cũng như DRC nói riêng. Cuối năm 2018, tuy giá cao su thiên nhiên có chiều hướng giảm mạnh tuy nhiên giá than đen và một số hóa chất cho hoạt động sản xuất sản phẩm lốp có xu hướng tăng cao, nguyên nhân chính do tình trạng khan hiếm đối với một số hóa chất đặc thù. Năm 2018 thị trường hoá chất lớn nhất Thế giới là Trung Quốc chịu những tác động mạnh về chính sách bảo vệ môi trường của Chính phủ Quốc gia này nên xảy ra tình trạng cầu vượt cung ảnh hưởng lớn đến giá của nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất của DRC

Là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong ngành, DRC đã và đang thiết lập các mối quan hệ truyền thống, lâu dài, tin cậy với các đối tác cung cấp nguyên vật liệu đầu vào để đảm bảo được tính ổn định tương đối của nguồn nguyên vật liệu cũng như tránh được các yếu tố biến động và đàm phán được mức giá hợp lý nhất



### Rủi ro khác

Bên cạnh các vấn đề còn tồn tại của nền kinh tế, các rủi ro mang tính bất khả kháng như cháy nổ, thiên tai hỏa hoạn, còn gây tác động tiêu cực tới quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. DRC chủ trương đặt tiêu chuẩn an toàn lao động lên hàng đầu, định kỳ tổ chức các buổi tập huấn phòng chống cháy nổ cho công nhân nhằm phòng ngừa và hạn chế thấp nhất những hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản khi có sự cố xảy ra. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên mua bảo hiểm cho người lao động và tài sản cũng như tăng cường công tác dự báo, dự đoán nhằm nắm bắt được những thay đổi trong ngành kinh tế, từ đó vạch ra đường lối phát triển phù hợp cho Công ty.

# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2018

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Năm 2018, Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng tiếp tục giữ vững vị trí là một trong 3 doanh nghiệp sản xuất sảm lốp hàng đầu đang niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong năm qua, Công ty đã phát triển thêm nhiều sản phẩm mới hoàn thiện và phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu khắt khe của thị trường, góp phần làm cho danh mục sản phẩm của DRC ngày càng đa dạng, bao gồm các dòng sảm lốp xe hai bánh, sảm lốp ô tô, lốp xe đạp và các sản phẩm cao su kỹ thuật khác.... Trong đó, các dòng sản phẩm chủ lực của doanh nghiệp là lốp xe ô tô tải Bias và Radial cùng với lốp xe đặc chủng. Trong năm qua, tình hình tiêu thụ các sản phẩm của DRC có sự suy giảm nhẹ, cụ thể:

### Tình hình tiêu thụ sản phẩm năm 2018

STT	Sản phẩm	ĐVT	Năm 2018	TH/KH 2018	TH 2018/2017
1	- Lốp xe đạp	Chiếc	3.877.549	67%	78%
2	- Sảm xe đạp	Chiếc	4.391.584	91%	93%
3	- Lốp xe máy	Chiếc	2.381.602	79%	94%
4	- Sảm xe máy	Chiếc	5.150.014	86%	91%
5	- Lốp ô tô , máy kéo	Chiếc	1.039.913	83%	89%
	+ Lốp Bias	Chiếc	664.024	85%	79%
	+ Lốp Bán thép	chiếc	643		
	+ Lốp Radial	Chiếc	375.246	78%	113%
6	- Sảm ô tô	Chiếc	738.393	77%	82%
7	- Yếm ô tô	Chiếc	483.895	73%	84%
8	- Lốp ô tô đặc	Chiếc	44.123	74%	99%
9	- Cao su kỹ thuật	Tr.đồng	8.595	57%	97%

### Tình hình xuất khẩu

Khoản mục	ĐVT	Năm 2017		Năm 2018	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
<b>Xuất khẩu</b>	Tr.đồng	<b>1.115.751</b>	<b>29,12%</b>	<b>1.335.835</b>	<b>35,63%</b>
- Châu Á	Tr.đồng	487.988	12,74%%	548.732	14,64%
- Châu Mỹ	Tr.đồng	519.664	13,56%%	622.694	16,61%
- Khác	Tr.đồng	108.099	2,82%%	164.409	4,39%
<b>Nội địa</b>	Tr.đồng	<b>2.715.259</b>	<b>70,88%</b>	<b>2.413.309</b>	<b>64,37%</b>
- Miền Bắc	Tr.đồng	571.771	21,06%	568.584	23,56%
- Miền Trung	Tr.đồng	1.414.957	52,11%	1.166.421	48,33%
- Miền Nam	Tr.đồng	721.066	26,56%	670.545	27,79%
- Khác	Tr.đồng	7.466	0,27%	7.758	0,32%
<b>Tổng cộng</b>	Tr.đồng	<b>3.831.010</b>	<b>100%</b>	<b>3.749.144</b>	<b>100%</b>

Hai dòng sản phẩm lốp Bias và lốp Radial vẫn đang là các sản phẩm chủ lực và nổi bật của Công ty. Tuy nhiên trong năm qua, sự sụt giảm mạnh tiêu thụ ở phân khúc lắp ráp do các doanh nghiệp lắp ráp ô tô chuyển đổi từ tiêu chuẩn Euro 2 sang tiêu chuẩn Euro 4 sử dụng lốp Radial, làm cho lượng tiêu thụ lốp Bias giảm gần 180.000 chiếc so với năm 2017. Mặt khác, thị trường sảm lốp Việt Nam nói riêng cũng như trên toàn thế giới nói chung, xu hướng “Radial hóa” hiện đang là tất yếu bên cạnh nhu cầu khách hàng ngày một tăng cao, nhà máy Radial giai đoạn II của DRC đã đi vào hoạt động, nên sản lượng sản xuất cũng như tiêu thụ lốp radial của Công ty vẫn tiếp tục phát triển và có sự tăng trưởng nhẹ đạt 375.246 chiếc, tăng 13% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt như hiện nay cùng tình trạng gian lận thương mại tăng cao, đối với mặt hàng sảm lốp ô tô nói riêng (đặc biệt là sảm lốp ô tô xuất xứ Trung Quốc) vẫn chưa được ngăn chặn triệt để, hiện là khó khăn rất lớn cho công tác tiêu thụ lốp Radial của DRC tại thị trường nội địa, nhưng nhìn chung với tình hình tiêu thụ lốp Radial của Công ty trong năm nay cũng là một tín hiệu tích cực, là cơ sở quan trọng đối với DRC trong việc cân đối lại công các, kế hoạch sản xuất sản phẩm của mình cho phù hợp với nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng đồng thời xây dựng thương hiệu, uy tín DRC ở những thị trường tiềm năng, tạo tiền đề để doanh nghiệp nâng cao sản lượng sản xuất, chất lượng sản phẩm trong năm 2019.

Ngoài ra, trong năm 2018, DRC cũng gặp rất nhiều khó khăn và thách thức ở một số thị trường xuất khẩu chủ lực, thị trường xuất khẩu lốp Radial lớn nhất của DRC là Nam Mỹ đang chịu nhiều áp lực do đồng tiền Brazil mất giá hơn 30% so với Đô la Mỹ, lãi vay ngân hàng tại Argentina lên tới trên 60%, và công tác thanh toán trở nên khó khăn hơn do tập quán thương mại của thị trường này. Bên cạnh đó, việc Mỹ đang áp một mức thuế khá cao cho Trung Quốc đã làm cho hoạt động xuất khẩu các sản phẩm thương mại nói chung hay sản phẩm sảm lốp của Trung Quốc nói riêng giảm đáng kể, dẫn đến tình trạng dư cung, cầu nhiều, các Doanh nghiệp phải hạ giá bán để cạnh tranh, trong đó có DRC. Tuy nhiên, ở thị trường nội địa, Miền Trung vẫn là thị trường chủ lực của Công ty, góp phần nâng cao kết quả sản xuất kinh doanh của DRC.

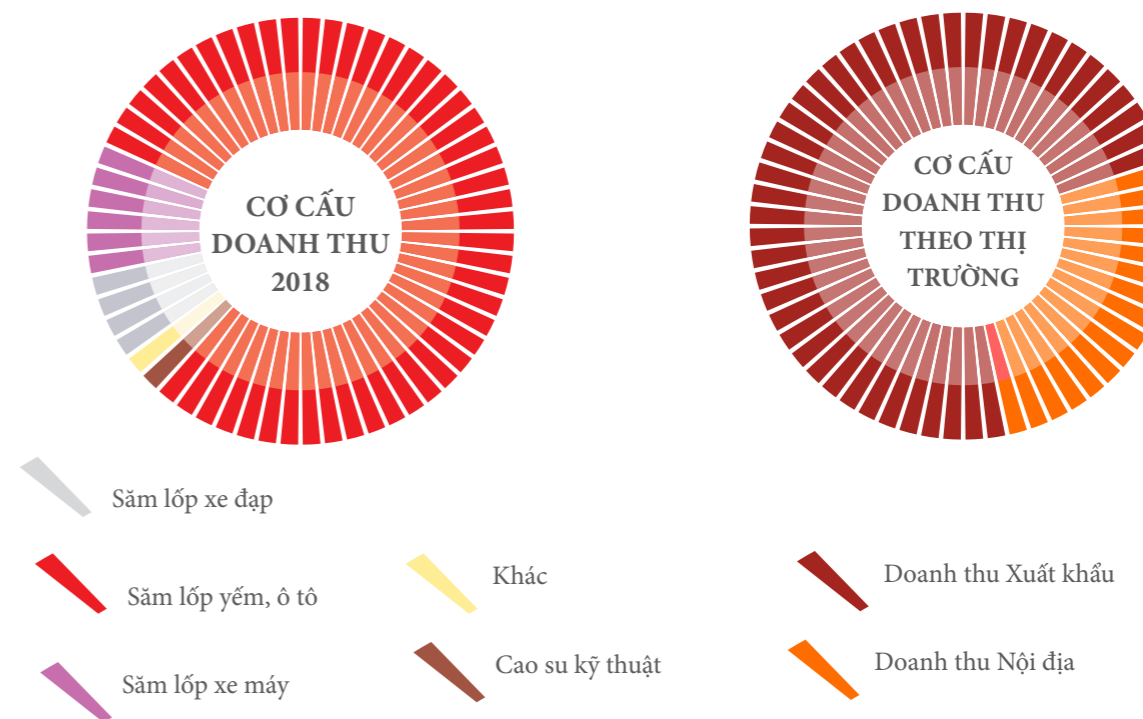
## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Cơ cấu doanh thu

Tên sản phẩm	ĐVT	Năm 2017		Năm 2018	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Săm lốp xe đạp	Tr. Đồng	224.451	5,86%	182.081	4,86%
Săm lốp xe máy	Tr. Đồng	413.367	10,79%	400.764	10,69%
Săm lốp yếm, ô tô	Tr. Đồng	3.176.131	82,91%	3.152.692	84,09%
Cao su kỹ thuật	Tr. Đồng	8.861	0,23%	8.595	0,23%
Khác	Tr. Đồng	8.200	0,21%	5.013	0,13%
<b>Tổng cộng</b>	<b>Tr. Đồng</b>	<b>3.831.010</b>	<b>100%</b>	<b>3.749.144</b>	<b>100%</b>

### Cơ cấu lợi nhuận gộp

Tên sản phẩm	ĐVT	Năm 2017		Năm 2018	
		Giá trị	Biên lợi nhuận gộp (%)	Giá trị	Biên lợi nhuận gộp (%)
Săm lốp xe đạp	Tr. Đồng	18.212	8,11%	11.371	6,25%
Săm lốp xe máy	Tr. Đồng	24.202	5,85%	32.521	8,11%
Săm lốp yếm, ô tô	Tr. Đồng	406.133	12,79%	380.980	12,08%
Cao su kỹ thuật	Tr. Đồng	2.880	32,51%	2.897	33,71%
Khác	Tr. Đồng	6.080	74,14%	2.948	58,81%
<b>Tổng cộng</b>	<b>Tr. Đồng</b>	<b>457.507</b>	<b>11,94%</b>	<b>430.717</b>	<b>11,49%</b>



Tuy sản lượng vượt trội, nhưng săm lốp xe máy và xe đạp lại chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu và lợi nhuận gộp của DRC. Năm 2018, hai dòng sản phẩm này chỉ đóng góp tổng cộng 15% vào doanh thu cả năm của Công ty. Hai dòng sản phẩm chủ lực mang lại doanh thu chủ yếu cho DRC là lốp ô tô Bias và lốp Radial. Trong năm 2018, mảng lốp Bias chịu ảnh hưởng do sự chuyển đổi công nghệ ở phân khúc lắp ráp do các doanh nghiệp lắp ráp ô tô chuyển đổi tiêu chuẩn và chuyển sang sử dụng lốp Radial, làm cho lượng tiêu thụ lốp Bias giảm đáng kể, khiến DRC phải giảm giá để có thể cạnh tranh ở thị trường nội địa và xuất khẩu. Như vậy các dòng sản phẩm săm lốp ô tô nói chung đóng góp đến hơn 80% doanh thu cả năm 2018 của DRC. Đây cũng là những sản phẩm chính trong chiến lược phát triển của DRC.

## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Trong năm, DRC đã triển khai thực hiện hoàn thành dự án Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm – Giai đoạn II và đưa vào sử dụng cuối quý IV. Đưa công suất sản xuất sản phẩm Radial đạt mức tối đa. Bên cạnh đó, Công ty đã hợp tác thành công với Black Donuts Engineering Inc, một doanh nghiệp hàng đầu thế giới về tư vấn chuyển giao công nghệ, sản xuất lốp xe ô tô nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, sản xuất lốp Radial theo tiêu chuẩn Công nghệ Châu Âu, đưa dòng lốp Radial của DRC trở thành dòng sản phẩm có chất lượng vượt trội, nâng thương hiệu DRC lên tầm cao mới.

Ngoài ra, Công ty cũng đã sản xuất thành công Lốp bán thép (LTR) phục vụ cho dòng xe tải nhẹ như 155R12C, 195R15C, 5.50R13, 6.50R16, 195R14C, 7.00R16 đáp ứng nhu cầu thị trường trong năm 2019

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Tr. Đồng	2.794.307	2.832.651	1,38%
Doanh thu thuần	Tr. Đồng	3.669.171	3.551.098	(3,21%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr. Đồng	207.244	177.258	(14,4%)
Lợi nhuận khác	Tr. Đồng	479	197	(58,87%)
Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	207.723	177.455	(14,57%)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr. Đồng</b>	<b>166.032</b>	<b>140.949</b>	<b>(15,11%)</b>

Năm 2018, DRC đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức. Sản lượng tiêu thụ lốp Bias gần như sụt giảm toàn bộ ở phân khúc lắp ráp, cùng với đó, chiến tranh thương mại Mỹ-Trung làm cho lượng lốp ô tô Trung Quốc không xuất qua Mỹ được dẫn vào các thị trường còn lại, gây khủng hoảng thừa, áp lực rất lớn đối với sản phẩm DRC. Bên cạnh đó, doanh thu và lợi nhuận từ thị trường xuất khẩu lốp radial của DRC vẫn tăng nhưng do sự biến động lớn về tỷ giá ở Nam Mỹ và lãi vay ngân hàng tại Argentina tăng cao đồng thời DRC cũng bị lỗ tỷ giá do các khoản vay ngoại tệ dẫn đến chi phí tài chính tăng, điều này đã gây ảnh hưởng không nhỏ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, trong năm qua Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và kiểm soát các rủi ro, nắm bắt kịp thời diễn biến của thị trường, áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt, đảm bảo tốt nhất lợi ích cổ đông. Tuy nhiên, một phần do mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt nên tổng Doanh thu tiêu thụ đạt 82% so với kế hoạch, giảm nhẹ khoảng 3,2% so với cùng kỳ năm ngoái và lợi nhuận thu được đạt 85% so với kế hoạch.



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,27	1,17
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,58	0,38
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	45,36	46,16
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	83,02	85,73
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,70	4,33
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,31	1,26
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,53	3,97
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	10,60	9,24
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	5,91	5,01
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	5,65	4,99

**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**

Trong năm qua, các hệ số về cơ cấu vốn của DRC có sự gia tăng, tuy nhiên sự biến động là không quá lớn. Nguyên nhân chủ yếu đến sự gia tăng là do tổng tài sản tăng chậm hơn tốc độ tăng của nợ. Trong những năm trước, do trong quá trình hoàn thiện nhà máy Radial, DRC cần nguồn vốn lớn để đẩy mạnh hoạt động đầu tư. Năm 2018 khi mà nhà máy radial đã hoạt động ổn định và mang lại dòng tiền lớn, các hệ số về đòn bẩy tài chính có xu hướng giảm, giảm bớt được áp lực tài chính lên DRC trong thời gian tới.

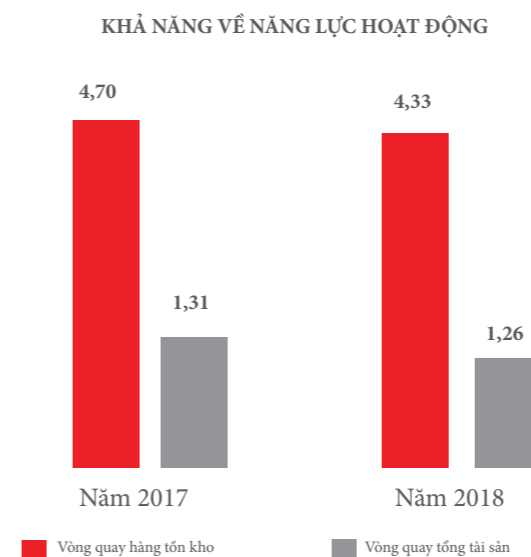
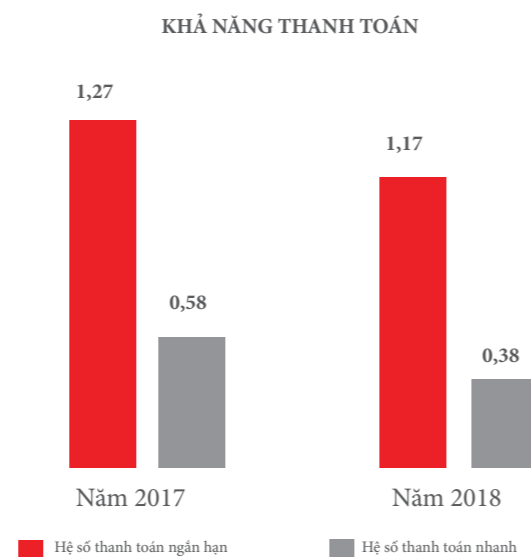
**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**

Năm 2018, tình hình hoạt động kinh doanh của ngành sản phẩm nói chung và DRC nói riêng gặp khá nhiều khó khăn. doanh thu nội địa sụt giảm, doanh thu xuất khẩu tăng, tuy nhiên do cạnh tranh với lốp Trung Quốc nên giá bán xuất khẩu thấp, hiệu quả không cao. Nhìn chung các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty trong năm có sự giảm nhẹ; doanh thu thuần giảm khoảng 3,21%, lợi nhuận gộp giảm 5,85%, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm 14,46%, lợi nhuận sau thuế giảm 15,11%.



**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**

Mặc dù các hệ số thanh toán của DRC liên tục giảm trong những năm qua do Công ty tập trung nguồn lực đầu tư cho các dự án nhà máy sản xuất sảm lốp radial và phát triển các sản phẩm mới. Tuy nhiên việc giữ được hệ số ổn định ở mức khoảng 1,1 lần cho thấy Công ty vẫn có thể đảm bảo được các khoản nợ ngắn hạn của mình ở mức an toàn. Đối với hệ số thanh toán nhanh, năm 2018 giảm còn 0,38 lần. Hàng tồn kho vào thời điểm 31/12/2018 tăng mạnh so với cùng kì năm trước, cụ thể là nguyên vật liệu dùng cho sản xuất tăng từ 220,814 tỷ năm 2017 lên khoảng 325,726 tỷ năm 2018. Chính sách tồn trữ nguyên vật liệu đầu vào khi giá cao su Thế giới giảm có ảnh hưởng lớn đến lưu lượng hàng tồn kho của DRC, đòi hỏi Doanh nghiệp cần phải có những chiến lược quản trị hàng tồn kho thích hợp.



**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**

Nhìn chung, trong năm qua giá trị tổng tài sản của DRC không có sự biến động quá lớn. Hệ số vòng quay tổng tài sản giảm từ 1,31 lần xuống 1,26 lần. Vòng quay hàng tồn kho của DRC giảm nhẹ từ 4,7 lần xuống 4,33 lần nguyên nhân chủ yếu do hàng tồn kho tăng khoảng 41,88%.

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**Cổ phần**

- Vốn điều lệ: 1.187.926.050.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 118.792.605 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Cổ phiếu thường: 118.792.605 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 118.792.605 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

**Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

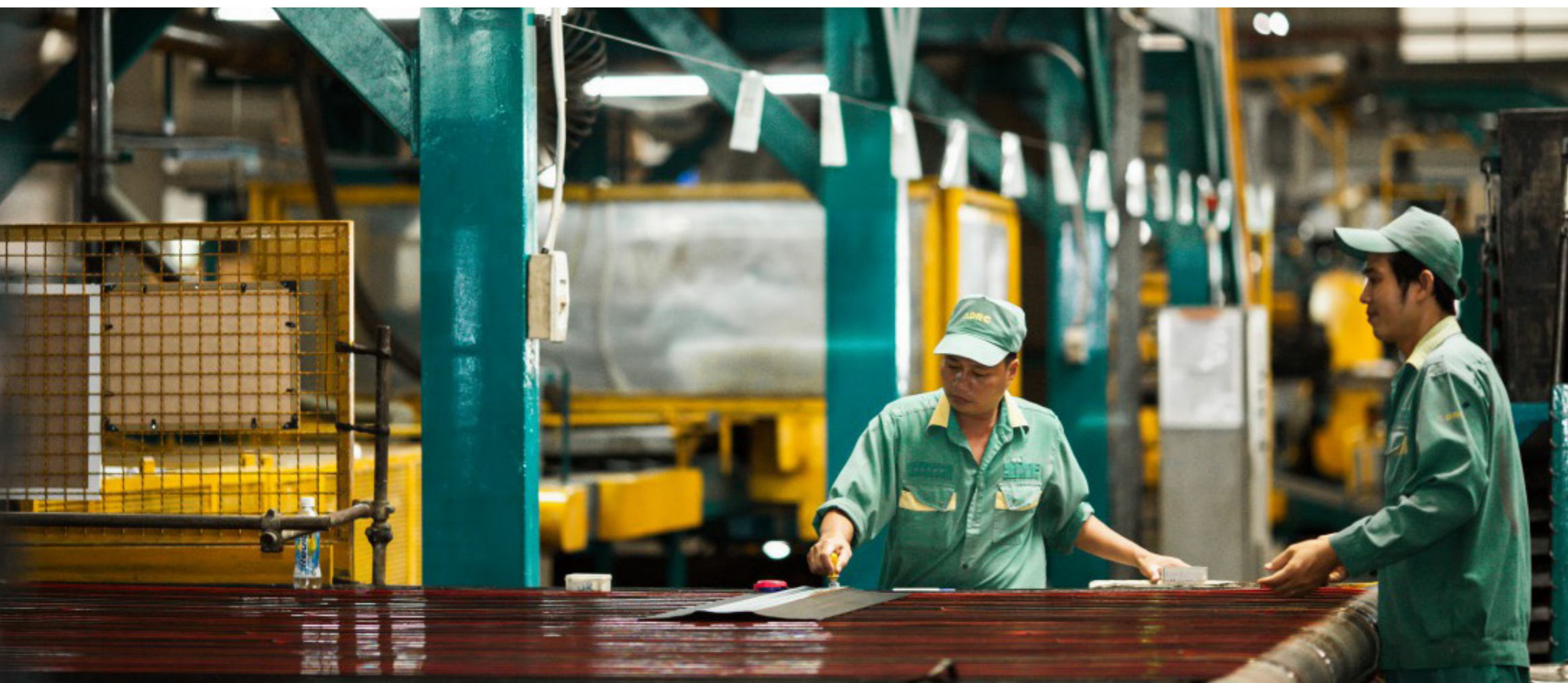
Không có

**Giao dịch cổ phiếu quỹ**

Trong năm 2018, Công ty không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ.

**Các chứng khoán khác**

Không có



## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

## Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cp nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông nhà nước	1	59.999.358	50,51%
2	Cổ đông trong nước	4.693	30.255.075	25,47%
	- Tổ Chức	62	4.160.775	3,50%
	- Cá nhân	4.631	26.094.300	21,97%
3	Cổ đông nước ngoài	319	28.538.172	24,02%
	- Tổ chức	67	27.495.122	23,15%
	- Cá nhân	252	1.043.050	0,88%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.013</b>	<b>118.792.605</b>	<b>100%</b>

## Danh sách cổ đông lớn

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ phần đang nắm giữ	Tỷ lệ
Cổ đông lớn			
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	59.999.358	50,508%
2	KWE BETEILIGUNGEN AG	7.222.325	6,080%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>67.221.683</b>	<b>56,587%</b>



## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Danh sách HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Mạnh Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Hoàng Mạnh Thắng	Thành viên HĐQT độc lập
6	Ông Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT
7	Ông Phạm Ngọc Phú	Thành viên HĐQT độc lập
8	Ông Lê Hoàng Khánh Nhựt	Phó Tổng giám đốc
9	Bà Trần Thị Mỹ Lệ	Kế toán trưởng
10	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng Ban kiểm soát
11	Bà Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên Ban kiểm soát
12	Ông Chu Quang Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát



**GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT****ÔNG NGUYỄN TUẤN DŨNG**

Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1975

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 14B, Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 0

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: Đại diện Tập đoàn Hóa chất Việt Nam sở hữu 12.473.244 cổ phần chiếm 10,5% vốn điều lệ

**ÔNG NGUYỄN MẠNH SƠN**

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1960

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 402 Ngô Quyền, Sơn Trà, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, kỹ sư hóa.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 33.192 cổ phiếu chiếm 0,03% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.

**ÔNG NGUYỄN THANH BÌNH**

Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1960

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Phường Mỹ An, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kỹ thuật.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 331.388 cổ phiếu chiếm 0,28% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.

**ÔNG HÀ PHƯỚC LỘC**

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1968

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Phường Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 84.978 cổ phiếu chiếm 0,07% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.

**ÔNG HOÀNG MẠNH THẮNG**

Thành viên HĐQT độc lập

Năm sinh: 1975

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Số 115/55 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phiếu chiếm 0,01% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

**ÔNG NGUYỄN HUY HIẾU**

Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1978

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Số 11, ngách 34/238, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.

**ÔNG PHẠM NGỌC PHÚ**

Thành viên HĐQT độc lập

Năm sinh: 1957

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 135/48/2 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 237.651 cổ phiếu chiếm 0,23% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

**ÔNG LÊ HOÀNG KHÁNH NHỰT**

Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1974

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Phường Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 9.666 cổ phiếu chiếm 0,01% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

**BÀ TRẦN THỊ MỸ LỆ**

Kế toán trưởng

Năm sinh: 1980

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 78 E Nguyễn Chí Thanh, Q.Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế Ngành Kế toán.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 592 cổ phiếu chiếm 0,0001% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

**BÀ NGUYỄN THỊ VÂN HOA**

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1975

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: số 48A Tầng Bạt Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: : 40.669 cổ phiếu chiếm 0,03% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

**BÀ NGUYỄN THỊ MINH THU**

Trưởng Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1976

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 14 An Dương Vương, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 75 cổ phiếu.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

**ÔNG CHU QUANG TUẤN**

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1975

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 71 Lưu Quý Kỳ, Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 2.005 cổ phiếu chiếm 0,001% vốn điều lệ.

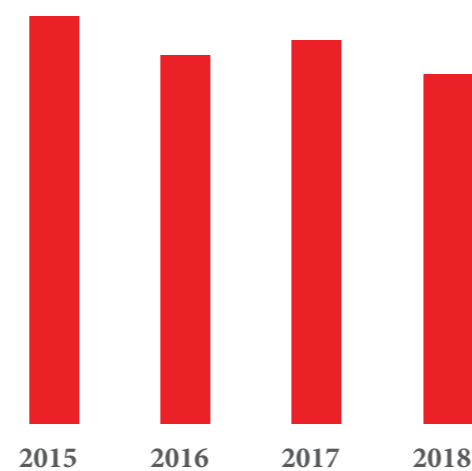
## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Tính đến 31/12/2018 tổng số lao động: 1775 người

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Phân loại theo giới tính</b>	1.775	100
1	Nam	1.554	87,55
2	Nữ	221	12,45
<b>II</b>	<b>Phân loại theo trình độ</b>	1.775	100
1	Trình độ đại học, cao đẳng	397	22,37
2	Trình độ trung cấp	70	3,94
3	Trình độ lao động phổ thông	1.308	73,69
<b>III</b>	<b>Phân loại theo tính chất lao động</b>	1.775	100
1	Trực tiếp sản xuất	1.430	80,56
2	Không trực tiếp sản xuất	345	19,44

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	12.049.000	11.247.000	11.346.000	10.670.000

Các Xí nghiệp sản xuất đã vận dụng chính sách tiền lương hợp lý, khuyến khích lao động chuyên cần, động viên người lao động nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công tác. Năm qua, biến động nhân lực trong sản xuất do việc thực thi luật BHXH mới, người lao động vận dụng luật để nghỉ ốm ảnh hưởng đến các dây truyền sản xuất, năng suất và chất lượng sản phẩm. Ngoài ra, nhiều cơ hội việc làm ở Đà Nẵng được mở ra, người lao động có nhiều lựa chọn việc làm và mức thu nhập phù hợp hơn. Vì vậy, tình trạng người lao động nghỉ việc tại DRC diễn ra liên tục, công ty phải tuyển dụng mới để bù đắp. Do đó, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn bên ngoài để xây dựng quy chế trả lương cho khối gián tiếp công ty và các xí nghiệp một mức lương phù hợp hơn.



## CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

### Chính sách lương - thưởng

DRC xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với năng lực làm việc và vị trí phụ trách nhằm tạo ra sự công bằng, kích thích người lao động tăng năng suất cũng như hiệu quả công việc. Ngoài ra căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, Công ty thường xuyên đánh giá hiệu suất làm việc của các vị trí công việc, năng suất làm việc của các đơn vị từ đó có sự điều chỉnh mức lương phù hợp theo quy định của Pháp luật cũng như tình hình thực tế cho từng thời điểm, từng giai đoạn.

Với mục đích khích lệ người lao động làm việc. Chính sách khen thưởng của Công ty được áp dụng gắn liền với kết quả công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho cán bộ công nhân viên. Về cơ bản, tại Công ty có các chế độ thưởng như sau:

- Thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật.
- Thưởng cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc.
- Thưởng các ngày Lễ, Tết.
- Thưởng kết quả sản xuất, kinh doanh.
- Thưởng người tốt, việc tốt.
- Thưởng cho công trình sản phẩm mới.



### Chính sách phúc lợi

DRC cam kết toàn bộ cán bộ công nhân viên Công ty sau khi ký hợp đồng chính thức đều được tham gia các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật. Công tác bảo hiểm trong những năm qua được Công ty thực hiện tốt, kịp thời và nhận được nhiều Giấy khen của Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng.

Công ty đã hỗ trợ các suất ăn cơm ca, các chế độ bồi dưỡng độc hại, chống nóng, bổ sung Vitamin và khoáng chất vào những thời điểm nắng nóng để bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Ngoài ra, hằng năm toàn thể cán bộ công nhân viên được tổ chức khám sức khỏe định kỳ kiểm tra sức khỏe. Được cấp phát đồng phục và trang bị các thiết bị bảo hộ cá nhân nhằm đảm bảo an toàn cũng như phục vụ tốt nhất cho quá trình làm việc.



Vào những dịp Lễ, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày Phụ nữ Việt Nam Công ty tổ chức gặp mặt, trao tặng các phần quà và tiền mặt cho cán bộ công nhân viên cũng như cho các con em của người lao động có thành tích cao trong lao động và học tập. Bên cạnh đó, Công ty cũng trích một phần tiền từ các quỹ để hỗ trợ và động viên những lao động có hoàn cảnh khó khăn.

Vào những dịp nghỉ sản xuất Công ty đều tiến hành tổ chức những hoạt động văn nghệ, thể thao và các hoạt động tham quan du lịch nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết cũng như tạo cơ hội cho người lao động có điều kiện tái tạo sức lao động sau một thời gian làm việc công hiến cho Công ty.



## BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH  
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH  
NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ  
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI





## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

**T**rong năm 2018, bên cạnh những biến động của nền kinh tế thế giới, căng thẳng thương mại giữa các nước lớn ngày càng diễn biến phức tạp, kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại, tiềm ẩn những yếu tố khó lường. Môi trường kinh doanh trong năm qua đã xuất hiện nhiều khó khăn và thách thức vì thể hoạt động giao thương đang dần bị hạn chế. Mặc dù giá cao su thiên nhiên ổn định, nhưng giá than đen, hóa chất nhập khẩu tăng cao làm hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC phải đối mặt không ít khó khăn.

Bên cạnh đó, Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung làm cho hoạt động xuất nhập khẩu bị chững lại và có chiều hướng suy giảm. Tình trạng gian lận thương mại nói chung, đối với mặt hàng săm lốp ô tô nói riêng (đặc biệt là săm lốp ô tô xuất xứ Trung Quốc) vẫn chưa được ngăn chặn triệt để. Cạnh tranh trong ngành tại thị trường nội địa ngày càng quyết liệt, ảnh hưởng đến lòng tin các NPP và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Cùng với đó, biến động nhân lực cũng gây ra không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất, năng suất và chất lượng sản phẩm. Ngoài ra, cạnh tranh việc làm ở khu vực Đà Nẵng ngày càng gay gắt, người lao động có nhiều lựa chọn về môi trường làm việc và mức thu nhập hợp lý hơn. Vì vậy, tình trạng người lao động nghỉ việc tại DRC diễn ra liên tục, công ty phải tuyển dụng mới để bù đắp. Thiệt hại rất lớn cho DRC là người nghỉ việc là lao động lâu năm có tay nghề cao, tuyển mới thì cần phải có thời gian đào tạo nên ảnh hưởng cả về năng suất và chất lượng sản phẩm.

### Thuận lợi

- Năm 2018, các yếu tố vĩ mô như lạm phát được kiểm soát, lãi vay ổn định và biến động tỷ giá không nhiều.
- Lốp Radial thương hiệu DRC đã được khẳng định tại thị trường trong nước và quốc tế bằng chứng là sản lượng tiêu thụ năm 2018 đã tăng 10% so với năm 2017. Các đơn đặt hàng lốp Radial của các thị trường xuất khẩu chính như Brazil, Malaysia và Thái Lan,...ngày càng tăng.
- Bên cạnh đó, DRC là một trong những Công ty hoạt động trong ngành săm lốp lâu năm, thị phần trên thị trường ổn định. Hơn thế nữa, Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng và các Ban, Ngành trung ương và địa phương.

### Khó khăn

- Xu hướng toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, các sản phẩm nước ngoài được tham gia thị trường Việt Nam tạo nên một thị trường cạnh tranh khốc liệt. Mỹ liên tục sử dụng biện pháp áp thuế với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc nhằm gây áp lực. Bên cạnh đó, nhóm ngành săm lốp cũng bị ảnh hưởng, sản lượng lốp từ Trung Quốc không xuất khẩu vào được thị trường Mỹ đã gây khủng hoảng thừa lốp tại các thị trường còn lại, làm tăng áp lực cạnh tranh cho công tác bán hàng của DRC tại cả thị trường nội địa lẫn xuất khẩu.
- Nam Mỹ là thị trường xuất khẩu lốp Radial lớn nhất của nước ta đang gặp khó khăn do đồng tiền Brazil bị mất giá, lãi vay ngân hàng Argentina tăng cao.
- Đặc biệt các Hãng sản xuất nổi tiếng như: Michelin, Bridgestone đã chính thức sản xuất dòng lốp xe giá rẻ để cạnh tranh với lốp Trung Quốc, chính điều này làm cho sự cạnh tranh đã khốc liệt lại càng khốc liệt hơn. Thị trường xuất khẩu của ta còn hạn chế do giá còn cao so với các hãng ngoại và hiệu quả kinh doanh xuất khẩu thấp.
- Tình hình giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh khiến cho hoạt động kinh doanh của DRC gặp nhiều khó khăn.



## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC BÁN HÀNG

Công tác bán hàng trong năm qua tiếp tục chịu nhiều áp lực do mức độ cạnh tranh trên thị trường vô cùng khốc liệt. Xu thế hội nhập ngày càng sâu rộng, tình trạng gian lận thương mại đối với mặt hàng lốp ô tô nhập khẩu từ Trung Quốc vẫn chưa được khắc phục. Đến nay Việt Nam vẫn chưa áp dụng được rào cản kỹ thuật để hạn chế lốp Trung Quốc chất lượng kém, giá rẻ tràn vào thị trường nội địa gây khó khăn cho các doanh nghiệp sản xuất trong nước. Tuy nhiên, nhờ bám sát và nắm bắt kịp thời những diễn biến của thị trường, Công ty đã ban hành và áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp, tiếp tục tạo sự ổn định và không ngừng củng cố hệ thống các Nhà phân phối hiện có tại 63 tỉnh, thành. DRC tiếp tục được chọn là Nhà cung cấp chiến lược sản phẩm săm lốp cho hầu hết các đơn vị sản xuất và lắp ô tô, xe đạp xe máy trên toàn quốc. Công tác xuất khẩu được Công ty đặc biệt quan tâm, doanh thu xuất khẩu năm 2018 đạt 57,600,000 USD, tăng 16% so với năm 2017. Sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là lốp TBR, TBB, LTB, AG, Motorcycle and Bicycle Tyres. Thị trường xuất khẩu lớn nhất là Brazil, chiếm 41% doanh thu và sản lượng xuất khẩu lốp TBR. Ngoài ra, các thị trường xuất khẩu ổn định gồm có : Brazil, Malaysia, Myanmar, Thái Lan, Egypt, Phillipines... Công ty đã và đang hướng tới các thị trường tiềm năng là : Mỹ, Châu Âu, Ấn Độ,...

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC BÁN HÀNG

### CÔNG TÁC QUẢN LÝ TIỀN HÀNG

Công tác quản lý tiền hàng, công nợ khách hàng được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy định, bán ra bao nhiêu thu tiền về bấy nhiêu. Mặc dù doanh thu tiêu thụ có chút suy giảm, tuy nhiên đối tượng mua hàng ngày càng đa dạng, thị trường tiêu thụ rộng khắp trong và ngoài nước, tất cả các khoản công nợ của khách hàng đều được quản lý chặt chẽ, luôn đảm bảo thanh toán bằng chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc bảo hiểm tín dụng.

### CÔNG TÁC KHO VẬN

Công tác kho vận trong năm qua cũng rất đáng ghi nhận, Khối bán hàng chịu trách nhiệm quản lý giao hàng đến tận kho các Nhà phân phối và Khách hàng trong và ngoài nước với khối lượng hàng hóa lên đến trên 60.000 tấn/năm nhưng chưa để xảy ra bất kỳ trường hợp hư hỏng, thất thoát nào. Công tác vận chuyển nội địa và xuất khẩu đều được tổ chức chào giá cạnh tranh theo quy chế tài chính của Công ty, qua đó tìm được những nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển có năng lực, uy tín, góp phần vào thành công trong công tác bán hàng của Công ty. Đến nay độ phủ thương hiệu DRC theo bộ nhận diện mới thông qua hệ thống bảng quảng cáo quốc lộ trải dài cả nước. Công ty đang cố gắng nỗ lực phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường

#### Công tác quảng bá thương hiệu

Công tác quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại được đầu tư và quan tâm đúng mức, DRC luôn củng cố và khẳng định vị trí là một trong những Nhà sản xuất sẫm lớp xe hàng đầu Việt Nam.



#### Công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng

Công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng luôn được cải thiện, nâng cao, trong năm đã tổ chức nhiều đoàn đi kiểm tra thực tế thị trường nhằm tư vấn, hướng dẫn và giải quyết kịp thời mọi khiếu nại của khách hàng đối với sản phẩm DRC, đặc biệt lớp ô tô radial.



#### Công tác quản lý hàng tồn kho

Tuy trong năm qua, hàng tồn kho của công ty vẫn còn khá nhiều, nhưng công tác quản lý hàng hóa tồn kho luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, quản lý giá trị hàng tồn kho lên đến hàng nghìn tỷ đồng, với hàng ngàn quy cách, chủng loại sản phẩm.



#### Công tác quản lý hàng tồn kho

Bên cạnh đó, qua các đợt tổng kiểm kê đều xác nhận chưa có bất kỳ tình trạng mất mát, thất thoát nào xảy ra.





### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

Trước tình hình thị trường cạnh tranh ngày càng khắc nghiệt, Công ty đã kịp thời đưa ra nhiều giải pháp công nghệ mới để thích ứng, nhiều đề tài ứng dụng tiến bộ khoa học trong sản xuất đã được triển khai nhằm nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm, đây là yếu tố then chốt giúp Công ty tiếp tục phát triển một cách bền vững trong môi trường hội nhập. Trong năm Công ty đã tổ chức thiết kế, thi công đưa ra thị trường rất nhiều quy cách sản phẩm mới. Việc đa dạng các quy cách sản phẩm của Công ty giúp đáp ứng và thỏa mãn kịp thời nhu cầu sử dụng của từng đối tượng khách hàng, theo đặc thù của từng vùng thị trường, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, tạo nên nhiều lợi thế riêng có đối với nhãn hiệu DRC. Công tác kiểm tra, chăm sóc, bảo dưỡng máy móc, thiết bị đã được quản lý chặt chẽ; hạn chế tối đa việc dừng sản xuất do sự cố thiết bị, giúp Công ty chủ động trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch sản xuất theo nhu cầu thị trường, giảm được chi phí sửa chữa máy móc thiết bị. Phong trào phát huy sáng kiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật luôn được duy trì và phát triển đều khắp ở tất cả các phòng, ban, xí nghiệp

### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Nhu cầu thị trường về lốp Radial trong tương lai có chiều hướng tăng cao vì vậy Công ty đã rất nỗ lực hoàn thành xong công trình nhà máy Radial giai đoạn II đưa vào phục vụ cho công tác sản xuất.

Bên cạnh đó, việc hợp tác chuyển giao công nghệ sản xuất lốp Radial với Công ty Black Donuts Engineering INC – Phần Lan đã hoàn thiện và thành công tốt đẹp. Với sự hợp tác này tin tưởng năm 2019 và những năm tiếp theo dòng lốp Radial sẽ có bước đột phá tạo ra dòng sản phẩm có chất lượng vượt trội, nâng thương hiệu DRC lên tầm cao mới.



### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Công tác quản lý đánh giá chất lượng trong sản xuất có nhiều tiến bộ, việc sử dụng phần mềm quản lý Oracle đã mang đến những tiện ích rất lớn các đơn vị đều sử dụng phân tích dữ liệu để có biện pháp chấn chỉnh góp phần vào việc ổn định chất lượng sản phẩm. Sự phối hợp giữa các Phòng chức năng với các Xí nghiệp trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác quản lý chất lượng trên cơ sở làm việc “Nhóm” rất triệt để, xử lý nhanh và dứt điểm các sự cố về chất lượng, chính vì vậy chất lượng sản phẩm ngày càng được đảm bảo, tỷ lệ sản phẩm bảo hành giảm đáng kể, ngoại quan của sản phẩm ngày càng được cải thiện, hiệu quả sử dụng của sản phẩm DRC được người tiêu dùng đánh giá cao. Tất cả các sản phẩm sảm lốp ô tô DRC, đặc biệt lốp ô tô Radial đều đã đạt các tiêu chuẩn chất lượng trong và ngoài nước như :

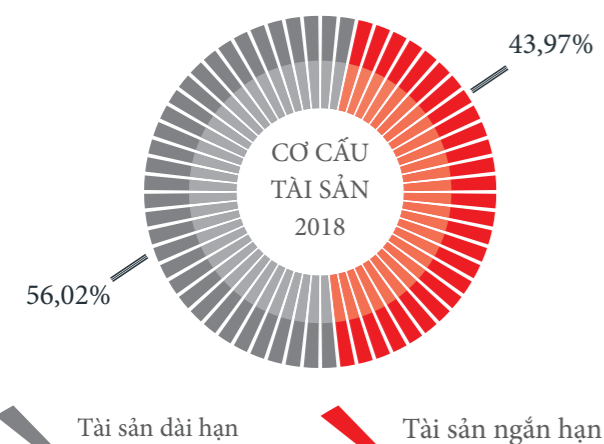
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lốp hơi dành cho ô tô: QCVN 34/BGTVT
- Tiêu chuẩn an toàn của Bộ giao thông vận tải Hoa kỳ: DOT
- Tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu: EMARK
- Tiêu chuẩn quốc gia Indonesia: SNI
- Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản: JIS
- Tiêu chuẩn công nghiệp Brazil: INMETRO
- Tiêu chuẩn quốc gia Ấn độ: BIS

Chất lượng nguyên vật liệu đầu vào được kiểm tra nghiêm ngặt, phân tích đo lường và cải tiến chất lượng sản phẩm thông qua số liệu phân tích, giám sát sử dụng và bảo quản nguyên vật liệu đã tạo được sự ổn định rất lớn cho khâu gia công bán thành phẩm. Công tác bảo hành sản phẩm luôn được quan tâm và cải tiến liên tục tạo ra sự thỏa mãn đối với người tiêu dùng ngày càng cao. Công ty tiếp tục duy trì kênh bảo hành trực tuyến 24/24, giám định và trả lời kết quả đến khách hàng một cách nhanh nhất.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài sản

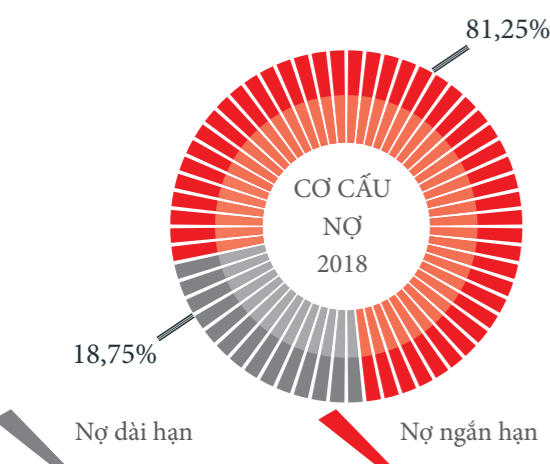
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2017	31/12/2018
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	1.090.444	1.245.695
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	1.703.862	1.586.955
<b>Tổng tài sản</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>2.794.306</b>	<b>2.832.650</b>



Năm 2018, trong cơ cấu tài sản của DRC, tài sản dài hạn dù giảm nhưng vẫn chiếm tỷ trọng lớn với 56,32% tổng tài sản. Trong năm, Tổng tài sản của Công ty giảm nhẹ 1,35% tuy nhiên tài sản ngắn hạn tăng 14,23% đạt gần 1.246 tỷ đồng. Nguyên nhân do hàng tồn kho của Công ty trong năm còn lưu trữ khá nhiều. Bên cạnh đó, một vài tài sản cố định của Công ty đã khấu hao hết giá trị sử dụng nên nguồn tài sản dài hạn giảm nhẹ 6,86%.

### Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2017	31/12/2018
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	858.514	1.062.362
Nợ dài hạn	Triệu đồng	409.004	245.136
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>1.267.518</b>	<b>1.307.498</b>
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	1.526.788	1.525.152



Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn, DRC Chủ yếu dùng vốn vay ngắn hạn, nguồn nội lực của mình từ vốn tự có, vận dụng vốn lưu động và tranh thủ nguồn vốn từ các nguồn phải trả nhà cung cấp,... để luân chuyển vốn kinh doanh. Trong năm 2018, nợ ngắn hạn có sự gia tăng, khi tăng từ 858.514 tỷ đồng lên 1.062.362 tỷ đồng, tương đương tăng 23,74% so với năm 2017. Đồng thời, khoản nợ dài hạn có sự giảm mạnh 40,06% so với năm 2017. Trong cơ cấu nợ ngắn hạn của DRC, chiếm tỷ trọng lớn nhất vẫn là nợ vay ngắn hạn. Trong năm 2018, nợ vay ngắn hạn của DRC tăng 34,48% đạt 706,640 tỷ đồng, chủ yếu đến từ các khoản vay dài hạn đến hạn trả của Công ty.

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

“ Hệ thống quy chế quản trị, quản lý nội bộ, Điều lệ tổ chức hoạt động công ty tiếp tục được hoàn thiện, giúp việc tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định. ”



Trong công tác quản lý nguồn nhân lực, lựa chọn những người lao động có chất lượng cao, thực hiện việc phân công đúng người đúng việc, không có tình trạng lao động nhàn rỗi dẫn đến tổn hao chi phí quản lý vô ích cho công ty. Nhằm tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cống hiến ngày càng nhiều cho công ty, DRC cũng đặt ra những tiêu chuẩn khen thưởng trong công việc, khen thưởng những cá nhân, tập thể có kết quả lao động xuất sắc, hiệu quả, sáng tạo, trong công tác chống lãng phí. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Chất lượng nguyên vật liệu đầu vào được kiểm tra nghiêm ngặt, phân tích đo lường và cải tiến chất lượng sản phẩm thông qua số liệu phân tích, giám sát sử dụng và bảo quản nguyên vật liệu đã tạo được sự ổn định rất lớn cho khâu gia công bán thành phẩm.



## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất của Công ty cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế trong và ngoài nước, Ban điều hành xây dựng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	So với thực hiện 2018
<b>1) Giá trị sản xuất công nghiệp</b>			
• Theo giá cố định	Triệu đồng	2.870	105%
• Theo giá thực tế	Triệu đồng	3910	105%
<b>2) Tổng doanh thu tiêu thụ</b>	Triệu đồng	4.088	109%
<b>3) Doanh thu thuần</b>	Triệu đồng	3.875	109,1%
<b>4) Lợi nhuận trước thuế</b>	Triệu đồng	157	89%
<b>5) Sản lượng sản xuất</b>			
Lốp xe đạp	Chiếc	4.000.000	109%
Săm xe đạp	Chiếc	4.500.000	102%
Lốp xe máy	Chiếc	2.900.000	114%
Săm xe máy	Chiếc	6.000.000	116%
Lốp ô tô, máy kéo	Chiếc	1.110.000	106%
+ Lốp ô tô bias	Chiếc	680.000	108%
+ Lốp Radial	Chiếc	430.000	102%
Săm ô tô	Chiếc	700.000	95%
Yếm ô tô	Chiếc	450.000	87%
Lốp ô tô đập	Chiếc	50.000	105%
Cao su kỹ thuật	Triệu đồng	10.000	117%
<b>6) Sản lượng tiêu thụ</b>			
Lốp xe đạp	Chiếc	4.000.000	103%
Săm xe đạp	Chiếc	4.500.000	102%
Lốp xe máy	Chiếc	3.000.000	122%
Săm xe máy	Chiếc	6.000.000	117%
Lốp ô tô, máy kéo	Chiếc	1.130.000	109%
+ Lốp ô tô bias	Chiếc	680.000	103%
+ Lốp Radial	Chiếc	450.000	120%
Săm ô tô	Chiếc	700.000	95%
Yếm ô tô	Chiếc	450.000	93%
Lốp ô tô đập	Chiếc	50.000	114%
Cao su kỹ thuật	Triệu đồng	10.000	117%

## NHỮNG NHẬN ĐỊNH KHÓ KHĂN TRONG NĂM 2019

Năm 2019 nhận định sẽ còn khó khăn hơn nhiều so với năm 2018, trong đó dự kiến tác động lớn nhất đến hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC nói riêng và các doanh nghiệp trong ngành nói chung là:

- Ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung sẽ rất rõ rệt, áp lực cạnh tranh đối với lớp ô tô rất lớn đặc biệt là lớp radial toàn thép trên cả thị trường nội địa và xuất khẩu.
- Các hãng lốp xe lớn của Trung Quốc đã chuyển nhà máy sản xuất sang khu vực Đông Nam Á, khi đó lớp của các hãng này sẽ có xuất xứ Đông Nam Á. Trên thị trường nội địa những sản phẩm lớp này sẽ được hưởng thuế suất nhập khẩu bằng 0% do Việt nam thực hiện lộ trình giảm thuế suất theo hiệp định đã ký kết. Và trên thị trường nước ngoài sẽ tránh được thuế chống bán phá giá đối với hàng xuất xứ Trung Quốc.

## CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

### Công tác điều hành sản xuất

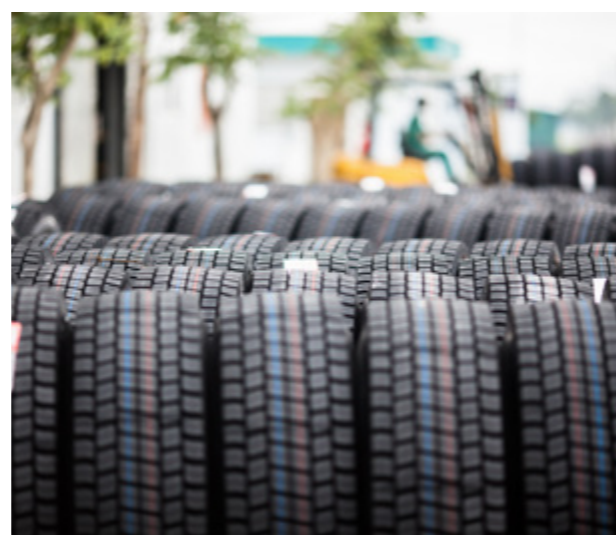
Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất vẫn cần phải tiếp tục đổi mới, linh hoạt, đáp ứng kịp thời theo nhu cầu thị trường, đảm bảo chất lượng ổn định. Phát huy hơn nữa tính chủ động sáng tạo, đề cao trách nhiệm cá nhân trong điều hành, quản lý và thực thi nhiệm vụ.



## CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

### Công tác bán hàng

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác bán hàng nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư, phát triển của Công ty và xu thế hội nhập toàn cầu, duy trì và không ngừng phát triển hệ thống kênh phân phối và khách hàng trong nước.
- Tăng cường tiềm lực và đẩy mạnh công tác xuất khẩu, tìm kiếm, khai thác thị trường mới; có chương trình, kế hoạch để phát triển thị trường một cách dài hạn đáp ứng yêu cầu đầu tư và tăng trưởng của Công ty trong những năm tới.
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện công tác chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh của nhãn hiệu DRC so với các sản phẩm cùng loại trong và ngoài nước.
- Tiếp tục nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để tạo ra nhiều sản phẩm mang tính khác biệt, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời nhu cầu của thị trường. Tăng cường đầu tư cho công tác marketing, nghiên cứu thị trường hiện tại và tương lai nhằm đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty. Quan tâm hơn nữa công tác marketing, quảng bá thương hiệu DRC tại thị trường nước ngoài.
- Tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, giảm chi phí lãi vay. Tích cực tìm kiếm nguồn vốn lưu động và dài hạn có lãi suất cạnh tranh và ổn định để tiết giảm chi phí lãi vay.



### Công tác quản lý chất lượng

- Tăng cường hợp tác chặt chẽ giữa DRC với các nhà phân phối, đặc biệt là người tiêu dùng để nắm bắt kịp thời nhu cầu, cũng như sớm nhận ra được những khiếm khuyết để khắc phục nhằm mang lợi ích tốt nhất cho khách hàng và hiệu quả SXKD cao nhất cho DRC.
- Bố trí thời gian sản xuất hợp lý, tận dụng tối đa giờ thấp điểm, tránh giờ cao điểm để tiết giảm chi phí điện năng. Phấn đấu khai thác cao nhất công suất máy móc thiết bị để giảm chi phí khấu hao trên mỗi đơn vị sản phẩm.
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất, nhanh chóng phát hiện và ngăn chặn kịp thời các nguy cơ gây ra sản phẩm hỏng, phát huy tính chủ động và khả năng làm việc theo nhóm để xử lý nhanh và dứt điểm các sự cố về chất lượng sản phẩm.
- Giải quyết triệt để việc để sản phẩm không đạt tiêu chuẩn phẩm cấp chất lượng lọt lưới và hiện tượng nhầm quy cách, chủng loại trong quá trình kiểm tra, đóng gói bao bì sản phẩm.

### Công tác đầu tư

Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện quyết toán dự án Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm - giai đoạn II. Dự án này đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại quyết định 18/QĐ-DRC-HĐQT ngày 7/12/2018 với nội dung như sau:

- Tên dự án: Nhà máy sản xuất lốp xe tải radial công suất 600.000 lốp/năm - Giai đoạn II
- Chủ đầu tư: Công ty CP Cao su Đà Nẵng.
- Địa điểm xây dựng: Lô G đường Tạ Quang Bửu, KCN Liên Chiểu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Từ tháng 05-2017 đến tháng 8-2018.

### Đầu tư thiết bị lẻ

- Máy thành hình lốp xe máy không săm (2 máy): Hiện thiết bị đã được lắp đặt, chạy thử và nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Máy lưu hóa lốp xe máy không săm (5 máy): Hiện thiết bị đã được lắp đặt, chạy thử và nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Hệ thống xử lý nhiều sóng hài: Hiện thiết bị đã được lắp đặt, chạy thử và nghiệm thu đưa vào sử dụng
- Dây chuyền ép đùn săm xe đạp, xe máy Ø150(1 dây chuyên): Đang ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện
- Giá trị khối lượng thực hiện trong kỳ: 22.613.000.000 đồng

### Công tác khoa học kỹ thuật và nghiên cứu phát triển

- Tiếp tục nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để tạo ra nhiều sản phẩm mang tính khác biệt, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời nhu cầu của thị trường. Tăng cường đầu tư cho công tác marketing, nghiên cứu thị trường hiện tại và tương lai nhằm đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty. Quan tâm hơn nữa công tác marketing, quảng bá thương hiệu DRC tại thị trường nước ngoài.
- Tiếp tục cải tiến công nghệ, nâng cao chất lượng, sản xuất lốp radial đạt công suất thiết kế của Dự án. Đồng thời, đẩy mạnh các chương trình hợp tác với các chuyên gia đầu ngành về công nghệ ô tô trên thế giới để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm DRC.
- Nghiên cứu sử dụng các nguồn vật tư thay thế có giá cả hợp lý để tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, hạ giá thành sản phẩm. Rà soát lại các quy trình công nghệ, các đơn pha chế, thiết kế sản phẩm và ban hành mới các định mức kỹ thuật theo hướng tiên tiến, sát thực tế, phấn đấu giảm hao hụt trong các công đoạn sản xuất, giảm tỷ lệ sản phẩm phế...nhằm tiết giảm tối đa các chi phí sản xuất.
- Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng ngừng sản xuất do hư hỏng thiết bị, phấn đấu tiết giảm chi phí sửa chữa tại các Xí nghiệp sản xuất, góp phần giảm chi phí sản xuất chung của Công ty.
- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm tạo ra giá trị gia tăng trong sản phẩm, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

### Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

### Công tác lao động, tiền lương

- Thường xuyên thực hiện công tác phân tích tiền lương nhằm chấn chỉnh kịp thời sự bất hợp lý trong việc xây dựng đơn giá lương, tạo sự công bằng hợp lý trong thu nhập của người lao động.
- Phối hợp với tư vấn bên ngoài để xây dựng quy chế trả lương cho các đơn vị trên tinh thần công bằng hiệu quả, kích thích người lao động.
- Phối hợp tổ chức Công đoàn phát động phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, lao động sáng tạo; xây dựng văn hóa Công ty; chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

### Công tác tài chính

Làm tốt vai trò tham mưu cho Ban điều hành triển khai một cách có hiệu quả các chương trình tiết kiệm, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Phối hợp với Phòng bán hàng, Phòng xuất khẩu xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, có chính sách lưu kho hợp lý.

- Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, chính sách của Nhà nước ở Công ty và các đơn vị.
- Thực hiện thường xuyên việc phân tích kinh tế định kỳ nhằm kịp thời tham mưu cho Ban lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm qua, Công ty đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức, giá cao su và giá nguyên vật liệu biến động khó lường cùng với đó là áp lực cạnh tranh giữa các thị trường nội địa và xuất khẩu ngày càng gay gắt, ảnh hưởng căng thẳng thương mại tăng cao đồng thời biến động nguồn nhân lực trong nội bộ Công ty cũng gây ra khó khăn cho đơn vị trong năm qua. Ngoài ra cơ cấu sản phẩm tiêu thụ thay đổi cùng với sự phân khúc thị trường đã làm ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh công ty.



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	TH 2018	So với KH 2018	So với TH 2017
1	Giá trị SXCN thực tế	Tỷ đồng	3.696	3.738	83,0%	101,1%
2	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	3.831	3.749	81,6%	97,9%
3	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	207,7	177,5	86,3%	85,4%

Năm 2018, Công ty có nhiều nỗ lực trong điều hành sản xuất kinh doanh, nắm bắt kịp thời diễn biến của thị trường, áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt. Tuy nhiên, do mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt nên tổng doanh thu tiêu thụ đạt 81,6% và lợi nhuận đạt 86,3% so với kế hoạch. Bên cạnh đó, giá nguyên vật liệu nhập khẩu tăng cao làm ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của DRC nhưng đối với mặt hàng chủ lực của Công ty là lớp Radial vẫn tiếp tục đà tăng trưởng 375.246 chiếc đạt 113% so với kế hoạch. Riêng đối với thị trường xuất khẩu được đặc biệt quan tâm, kim ngạch xuất khẩu đạt 57 triệu USD, tăng 16% so với năm 2017, thị trường mà DRC xuất khẩu phủ rộng khắp 40 quốc gia với Brazil là thị trường xuất khẩu lớn nhất, chiếm 41% doanh thu và sản lượng xuất khẩu lớp TBR. Các thị trường xuất khẩu ổn định gồm có : Brazil, Malaysia, Myanmar, Thái Lan, Egypt, Phillipines, các thị trường tiềm năng mà công ty đang hướng tới là : Mỹ , Châu Âu, Ấn Độ.

## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



NĂM 2018, TRƯỚC TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN, CẠNH TRANH TRÊN THỊ TRƯỜNG KHỐC LIỆT VÀ SỰ BIẾN ĐỘNG NỀN KINH TẾ TRONG NƯỚC, THẾ GIỚI NHƯNG BAN ĐIỀU HÀNH ĐÃ RẤT NỖ LỰC TRONG VIỆC TĂNG SẢN LƯỢNG SẢN PHẨM SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ, TIẾT GIẢM CÁC KHOẢN MỤC CHI PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH DO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018 ĐỀ RA.

Ban điều hành đã linh hoạt, chủ động đưa ra những giải pháp rất tích cực và phù hợp, bám sát thực tiễn quản lý, nắm bắt kịp thời diễn biến của thị trường đã ban hành và áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt để tăng doanh thu. Công tác xuất khẩu cũng được đẩy mạnh, kim ngạch xuất tăng 16% so với năm 2017; Các công tác sản xuất, khoa học kỹ thuật, nghiên cứu phát triển và quản lý chất lượng không ngừng cải tiến nâng cao để tạo ra những sản phẩm chất lượng, ổn định đáp ứng nhu cầu thị trường; Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn cũng như các công tác khác được quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả.

Ban điều hành đã thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình, triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết và Quyết định HĐQT tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật, quy chế và Điều lệ công ty.



Trong năm 2018, theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện được các công việc như sau:

- Giám sát chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 giao phó.
- Định kỳ hoặc đột xuất yêu cầu Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các vấn đề ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động của công ty, ảnh hưởng đến cổ đông và thị trường.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành công ty.
- Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc Kiểm soát các hoạt động của Công ty nhằm đưa ra những kiến nghị, cũng như đánh giá các quy trình trọng yếu nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót để đề xuất những giải pháp cụ thể giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tích cực tham gia vào các cuộc họp, thanh kiểm tra, kết luận của các cơ quan chức năng để tăng cường việc kiểm soát hoạt động của Công ty.

## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Các biện pháp hoàn thành kế hoạch



- Bố trí sản xuất tránh giờ cao điểm để tiết giảm chi phí điện năng.
- Phấn đấu trong quý 2/2019 hoàn thiện các tiêu chuẩn để lớp LTR đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu của phân khúc lắp ráp và bán thương mại.
- Rà soát đơn pha chế để sử dụng nguyên vật liệu phù hợp với yêu cầu chất lượng của từng loại sản phẩm.
- Tập trung quản lý chặt chẽ công tác định mức và thực hiện định mức tại các đơn vị.
- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm từ khâu sản xuất đến thành phẩm nhập kho nhằm tiết giảm chi phí bảo hành sản phẩm.
- Lượng hóa các chỉ tiêu để giao cho các đơn vị quản lý và thực hiện, làm cơ sở để đánh giá thi đua nhằm khuyến khích người lao động nhiệt tình làm việc và hưởng ứng phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí SXKD góp phần nâng cao hiệu quả chung của Công ty.

## BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Kính thưa quý cổ đông và các bên liên quan!

Phát triển bền vững là mục tiêu xuyên suốt trong chiến lược phát triển đất nước ta hiện nay và trong tương lai, dần trở thành một trong những vấn đề nghị sự quan trọng nhất đối với các doanh nghiệp và Ban Điều hành doanh nghiệp trong nước lẫn quốc tế. Một cách khái quát, phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng được những yêu cầu của hiện tại đồng thời phát triển một cách ổn định những giá trị của thế hệ tương lai. Đó là quá trình có sự kết hợp chặt chẽ, hài hòa, hợp lý giữa ba mặt: phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành DRC xác định rằng Công ty chỉ phát triển bền vững và thành công lâu dài khi kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế với thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm, gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan:

- Với người lao động: vun đắp nguồn nhân lực vững bền
- Với cổ đông: tăng trưởng bền vững và đảm bảo lợi ích cho mỗi cổ đông
- Với khách hàng: chú trọng công tác chăm sóc khách hàng, mang những sản phẩm chất lượng tốt nhất đến với họ
- Với cộng đồng: chung tay vì một cộng đồng tốt đẹp hơn
- Với đối tác: hợp tác phát triển bền vững

Với mục tiêu hoạt động là trở thành một trong những doanh nghiệp sẫm lớp hàng đầu Việt Nam, Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng luôn đặt ra cho mình định hướng phát triển mang tính ổn định bền vững, góp phần xây dựng thương hiệu DRC phủ rộng khắp trong và ngoài nước. Chúng tôi mong muốn tất cả các doanh nghiệp đang hoạt động trong nền kinh tế cũng luôn quan tâm đến mục tiêu phát triển bền vững vì đây chính là thái độ và trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội, với đất nước, với các thế hệ tương lai. Và chúng tôi rất ủng hộ những nỗ lực không ngừng để thông điệp Phát triển bền vững ngày một lan truyền và được hưởng ứng một cách rộng rãi



## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



DRC luôn ý thức rằng Công ty chỉ có thể phát triển bền vững khi kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế với thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm, gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan: cổ đông và nhà đầu tư, khách hàng, đối tác kinh doanh, cơ quan quản lý Nhà nước, nhân viên và cộng đồng xã hội. Vì vậy, qua mỗi năm, Công ty luôn cố gắng nỗ lực để hoàn thiện công tác quản lý cũng như công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của mình đi vào ổn định và ngày càng tăng trưởng. Bên cạnh đó, DRC cũng đặt ra cho mình những mục tiêu riêng:

### Tăng trưởng kinh tế

Tăng trưởng bền vững đi đôi với lợi ích kinh tế thông qua hoạt động kinh doanh cốt lõi của doanh nghiệp.

- Mở rộng thị phần và đầu tư, củng cố và nâng cao chất lượng quản trị, vận hành, sẵn sàng nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng bền vững.
- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khảo sát, phát triển thị trường xuất khẩu, mở rộng thị trường nội địa, kết nối DN với các đối tác nhà nhập khẩu tiềm năng.
- Cam kết và đảm bảo lợi ích cho cổ đông thông qua việc chia trả cổ tức đều qua các năm.
- Tăng cường tính minh bạch, kịp thời công khai hóa thông tin các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

### Trách nhiệm xã hội và cộng đồng

- Đẩy mạnh các hoạt động xã hội thiết thực để góp phần cùng chung tay hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn.
- Chia sẻ thành quả vật chất, tinh thần với cộng đồng và xã hội, tạo sự đoàn kết nhất trí trong Tập đoàn; chú trọng nâng cao tay nghề, trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật của người lao động...
- Phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đảm bảo môi trường làm việc an toàn và quyền lợi bền vững cho nhân viên, chương trình xác định và phát triển nhân tài, phát huy năng lực của mỗi cá nhân.
- DRC luôn sẵn sàng đồng hành cùng chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội có những hành động thiết thực hỗ trợ, tạo điều kiện cho các gia đình, các cá nhân có cơ hội vươn lên trong cuộc sống. Thường xuyên tổ chức các chương trình hoạt động tình nguyện, an sinh xã hội nhằm phát triển môi trường sống, môi trường làm việc, chung tay giúp đỡ những người gặp khó khăn.

### Trách nhiệm với cổ đông

- Đảm bảo công bố thông tin đến cổ đông một cách minh bạch, chính xác, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.
- Cam kết tạo thêm giá trị gia tăng cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty trong dài hạn bằng cách quản lý hiệu quả, mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông.
- Chủ động tạo cơ hội đối thoại với nhà đầu tư, tạo cơ hội cho các cổ đông quyền như nhau trong việc giám sát hoạt động Công ty, đưa ra các đề xuất cũng như góp ý để Công ty ngày càng hoàn thiện. Những năm qua, Công ty luôn trả cổ tức bằng tiền mặt đều đặn, đảm bảo lợi ích của Cổ đông khi đầu tư vào DRC.

### Trách nhiệm với khách hàng

- Cung cấp các sản phẩm chất lượng cao mang tính ổn định và lâu dài
- Nâng cao công tác chăm sóc khách hàng, luôn đảm bảo bảo hành các sản phẩm sẫm lớp của Công ty.
- Không ngừng lắng nghe và chia sẻ để hiểu rõ tâm lý khách hàng nhằm củng cố năng lực kỹ thuật, công nghệ, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.
- Tiếp tục đẩy mạnh cải tiến công nghệ, phát triển sản phẩm mới phù hợp, đa dạng

### Trách nhiệm với các đối tác kinh doanh, nhà cung ứng

- Cùng nhau hoạch định vì lợi ích lâu dài và đôi bên cùng có lợi, đảm bảo việc cạnh tranh công bằng, minh bạch giữa các nhà cung cấp.
- Hợp tác cùng phát triển và tạo ra những sản phẩm có chất lượng tốt nhất cho xã hội.
- Cam kết cạnh tranh công bằng, lành mạnh, tự do và cởi mở.
- Lựa chọn nhà cung ứng một cách công bằng dựa trên hồ sơ về năng lực, sự uy tín trong hợp tác, kinh nghiệm trong quá khứ,...

**Trách nhiệm với người lao động**

Nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng nhân lực tối ưu là giá trị cốt lõi cho sự phát triển bền vững của toàn công ty. Mỗi cá nhân trong DRC là một viên gạch quý giá được kết hợp với nhau, góp phần xây dựng vững chắc ngôi nhà chung. Đó là phương châm mà Ban lãnh đạo công ty luôn nỗ lực gắn kết, hòa hợp. DRC cam kết mang lại cho toàn thể CBCNV một môi trường làm việc chuyên nghiệp và năng động nhằm phát huy tối đa sức sáng tạo, mang hết khả năng của mình để phục vụ mục tiêu chung của Công ty. Đồng thời, tạo ra một môi trường làm việc an toàn, hiệu quả, mà ở đó ai cũng thân thiện, đoàn kết chia sẻ với nhau. DRC cũng thiết lập những chính sách phúc lợi, lương thưởng phù hợp nhằm giữ chân người lao động lâu năm, lành nghề, góp phần xây dựng công ty ngày càng bền vững.



**Trách nhiệm với môi trường**

Tiếp tục làm tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, thực hiện tốt luật pháp về Bảo hộ lao động; đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên; tuyên truyền để người lao động biết được những thuận lợi, khó khăn của Tập đoàn, không ngừng nỗ lực cải tiến quy trình sản xuất để đáp ứng những tiêu chuẩn về môi trường xanh sạch đẹp.

- Sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên: nước sạch, năng lượng.
  - Nâng cao ý thức tiết kiệm, chống lãng phí và bảo vệ môi trường đối với toàn thể nhân viên, tư vấn và hướng khách hàng đến việc sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng
- Bên cạnh đó, DRC cũng quán triệt đến toàn thể cán bộ công nhân viên phải chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan và sinh thái tại Đà Nẵng. Nhằm kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng và nước trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. DRC thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng, xăng dầu và nước định kỳ hàng tháng.

**Công tác thi đua khen thưởng**

Năm 2018, phong trào thi đua khen thưởng được thực hiện chính xác, kịp thời đã có tác động tích cực giúp động viên và cổ vũ cán bộ công nhân viên ngày càng phấn đấu, cống hiến nhiều hơn nữa cho Công ty và xã hội, mặt khác còn giúp lôi cuốn những đối tượng khác, thúc đẩy phong trào thi đua phát triển, mang lại hiệu quả to lớn hơn trong sự nghiệp phát triển của Công ty. Công tác khen thưởng đột xuất, khen thưởng người tốt việc tốt, tiếp tục được Công ty chú trọng và quan tâm. Việc khen thưởng các hình thức cao như Bằng khen của Bộ Công thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,... cho các cá nhân, tập thể đã có nhiều thành tích nổi bật trong công việc đã góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua của DRC ngày càng diễn ra sôi nổi, rộng khắp và trở thành “đòn bẩy” quan trọng thúc đẩy SXKD phát triển.

**Tình hình tiêu thụ năng lượng trong năm**

STT	Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn	Tổng giá trị sử dụng năm 2018	Đơn vị tính
1	Loại năng lượng - điện	61.138.265	Kwh
2	Loại năng lượng - hơi nước	182.063	Tấn
3	Loại năng lượng - xăng	2.435	Lít
4	Loại năng lượng - dầu Do	105.455	Lít

**Tiết kiệm năng lượng**

STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả	Địa điểm hoạt động	Năng lượng tiết kiệm
1	Thay thế 250 bóng đèn huỳnh quang 40w sang 18w	Xí nghiệp sản xuất lốp xe đạp - xe máy	25,500 kwh/năm
2	Thay thế 90 bóng đèn cao áp 250w sang 85w	Xí nghiệp sản xuất lốp xe đạp - xe máy	96,941 kwh/năm
3	Giải pháp cho hệ thống giải nhiệt tại Xưởng sản xuất xe đạp - xe máy, từ công suất 30kw xuống còn 6kw	Xí nghiệp sản xuất lốp xe đạp - xe máy	145,152 kwh/năm
4	Bảo ôn khuôn của 12 máy lưu hóa sản phẩm Ô tô bias	Xưởng Sản Ô tô	142 tấn/năm
5	Mở tôn lấy ánh sáng tự nhiên tại xưởng lưu hóa, Cán tráng-ép đùn XN Radial.	Xí nghiệp sản xuất lốp Radial	18,000 kwh/năm

STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả (Nâng cấp - thay thế thiết bị)	Địa điểm hoạt động	Mục đích mang lại
1	Nâng cấp dây chuyền Cán tráng	Xí nghiệp Lốp Ô tô bias	Tăng năng suất, chất lượng sản phẩm tốt
2	1 Máy nén khí có điều khiển bằng biến tần hãng Ingersoll Rand-Mỹ	Xí nghiệp Radial	Tăng năng suất, chất lượng sản phẩm tốt
3	1 Máy nén khí hãng Ingersoll Rand-Mỹ	Xí nghiệp Radial	Tăng năng suất, chất lượng sản phẩm tốt
4	05 Máy lưu hóa	Xí nghiệp Radial	Tăng năng suất, chất lượng sản phẩm tốt
5	05 Máy lưu hóa 80,90/90-14	Xí nghiệp Ô tô bias	Tăng năng suất, chất lượng sản phẩm tốt

**Tình hình Tiêu thụ nước**

**Nguồn cung cấp nước**

STT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước thu về/ đạt được (ĐVT: m <sup>3</sup> /năm)
1	Từ nguồn nước của giếng	77.243
2	Từ nguồn nước thủy cục	44.132
<b>Tổng cộng:</b>		<b>121.375</b>

**Lượng nước sử dụng**

STT	Loại hoạt động	Tổng lượng nước sử dụng (ĐVT: m <sup>3</sup> /năm)
1	Dùng phục vụ sản xuất	118.463
2	Dùng Sinh hoạt	41.926
<b>Tổng cộng:</b>		<b>160.389</b>

**Lượng nước được tái chế sử dụng**

STT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước được tái sử dụng
1	Nước giếng + nước thủy cục	41.220

**Xử lý rác thải, chất nguy hại trong quá trình sản xuất**

STT	Các loại chất thải	Số lượng	Phương pháp xử lý
1	Rác thải công nghiệp	3.000 m <sup>3</sup>	Hợp đồng với Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng vận chuyển, xử lý
2	Rác thải sinh hoạt	600 m <sup>3</sup>	
3	Rác thải nguy hại	30.000 kg	
4	Nước thải	60.000 m <sup>3</sup>	Đấu nối vào trạm xử lý nước thải tập trung của Công ty TNHH môi trường Quốc Việt

**Kế hoạch thay thế, nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ**

Tên thiết bị	Mô tả tính năng vị trí sử dụng của thiết bị	Cách thức lắp đặt	Lý do lắp mới, nâng cấp hoặc thay thế	Mức cam kết và khả năng thực hiện
01 Máy lưu hóa Săm xe máy 4 tầng	Dùng để lưu hóa ra sản phẩm săm xe máy, tại Xí nghiệp SL-XĐXM	Nâng cấp	Để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất, khả năng thực hiện tốt.
01 Dây chuyền ép đùn Săm	Dùng để đùn ra phối săm XĐXM, tại Xí nghiệp SL XĐXM	Lắp mới	Để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất, khả năng thực hiện tốt.
01 Tủ điện máy ép đùn mặt lốp	Dùng để điều khiển định chiều dài mặt lốp, tại Xí nghiệp Đắp lốp	Lắp mới	Để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất, khả năng thực hiện tốt.
01 Máy thành hình bán thép	Dùng để thành hình ra lớp bán thép, tại Xí nghiệp Lốp Ô tô	Nâng cấp	Để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất, khả năng thực hiện tốt.
01 Máy thành hình bán thép	Dùng để thành hình ra lớp bán thép, tại Xí nghiệp Lốp Ô tô	Lắp mới	Để tăng năng suất, và chất lượng sản phẩm	Nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất, khả năng thực hiện tốt.
Thay 35 cốc ngưng tụ đồng tiến bằng cốc ngưng tụ phao	Dùng để kiểm soát hệ thống nhiệt	Lắp mới	Tiết kiệm nhiệt	Nhằm đáp ứng hiệu quả sản xuất, khả năng thực hiện tốt.

Các giải pháp và dự kiến kết quả

Giải pháp TKNL đã áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Tr.đồng)
Thay thế 300 bóng đèn huỳnh quang 40w sang bóng đèn led 18w tại Xí nghiệp Đắp lớp và Xí nghiệp Ô tô	Điện năng	Tiết kiệm điện năng	Mức tiết kiệm NL: 25.500 kWh/năm	29,5
			Mức tiết kiệm NL: 0,05%/năm	
			Tiết kiệm chi phí: 55 tr.đồng	
Thay thế 150 bóng đèn huỳnh quang 40w sang bóng đèn led 18w tại xưởng thành hình, cắt vải và lưu hóa tại Xí nghiệp Radial.	Điện năng	Tiết kiệm điện năng	Mức tiết kiệm NL: 15.300 kWh/năm	14,7
			Mức tiết kiệm NL: 0,01%/năm	
			Tiết kiệm chi phí: 27,7 tr.đồng	
Thay thế 120 bóng đèn cao áp 250w sang bóng đèn led 85w, tại Xí nghiệp Cán luyện, Xí nghiệp Đắp lớp.	Điện năng	Tiết kiệm điện năng	Mức tiết kiệm 129.254 kWh/năm	21
			Mức tiết kiệm 0.11%/năm	
			Tiết kiệm chi phí: 223 tr.đồng	

Các giải pháp và dự kiến kết quả

Giải pháp TKNL đã áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Tr.đồng)
Lắp đặt hệ thống van tay để kiểm tra trình trạng đóng/ mở xả nước của cốc ngưng tụ tại 40 máy lưu hóa tại Xí nghiệp Ô tô.	Hơi nhiệt	Tiết kiệm	Mức tiết kiệm 300 tấn hơi/năm	10
		Hơi nhiệt	Mức tiết kiệm 0.3%/năm	
		Tiết kiệm chi phí: 219 tr.đồng		
Thay thế các cốc ngưng tụ đồng tiền sang cốc ngưng tụ bằng quả phao tại 40 máy lưu hóa của XN Ô tô.	Hơi nhiệt	Tiết kiệm	Mức tiết kiệm 300 tấn hơi/năm	80
		Hơi nhiệt	Mức tiết kiệm 0.3%/năm	
		Tiết kiệm chi phí: 219 tr.đồng		
Bảo ôn các hệ thống van và ống nhiệt tổng và nhánh tại các máy lưu hóa Săm của Xí nghiệp Xe đạp xe máy.	Hơi nhiệt	Tiết kiệm điện năng	Mức tiết kiệm 172 tấn hơi/năm	12
		Mức tiết kiệm 0,7%/năm		
		Tiết kiệm chi phí: 126 tr.đồng		
Thay Chiller làm mát nước công suất= 60kw cho các dây chuyền luyện bằng 2 tháp giải nhiệt công suất 22kw	Điện năng	Tiết kiệm điện năng	Mức tiết kiệm NL: 228.000 kWh/năm	412
		Mức tiết kiệm NL: 3,8%/năm		
		Tiết kiệm chi phí: 413 tr.đồng		

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN

TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

BÁO CÁO TÀI CHÍNH







## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với vai trò là cơ quan quản lý Công ty, HĐQT chủ động xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với từng giai đoạn của Công ty, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua. Định kỳ mỗi quý, HĐQT tổ chức họp để nghe báo cáo và kế hoạch đề xuất của Ban Tổng Giám đốc, từ đó nắm bắt tình hình Công ty và có chiến lược hoặc điều chỉnh phù hợp cho giai đoạn tiếp theo. Trong năm 2018, HĐQT đã họp 07 lần với thành phần tham gia như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
01	Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch	5/5	100%
02	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	7/7	100%
03	Ông Nguyễn Mạnh Sơn	Thành viên	7/7	100%
04	Ông Hà Phước Lộc	Thành viên	7/7	100%
05	Ông Hoàng Mạnh Thắng	Thành viên	6/7	85,7%
06	Ông Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên	7/7	100%
07	Ông Phạm Ngọc Phú	Thành viên	7/7	100%

## Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị chủ trì các cuộc họp và tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty. Định hướng, chỉ đạo Ban điều hành, Ban quản lý dự án thực hiện theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 giao phó phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan. Cụ thể như: Hội đồng quản trị thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình, giám sát tốt việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty. Chủ tịch HĐQT điều hành các hoạt động của HĐQT theo đúng thẩm quyền và chức trách.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; Có 07 phiên họp và 15 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và chỉ đạo Ban điều hành, Ban Quản lý dự án trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức triển khai các dự án của Công ty. Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc:

- Giám sát chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.
- Chỉ đạo Ban điều hành báo cáo định kỳ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các vấn đề liên quan đến kết quả kinh doanh của công ty, ảnh hưởng đến cổ đông, những thuận lợi và khó khăn nảy sinh trong công tác quản lý điều hành.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành.
- Giám sát, chỉ đạo việc công bố thông tin công khai minh bạch, đúng hạn theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Chỉ đạo chỉ trả cổ tức năm 2017 và tạm ứng cổ tức năm 2018.
- Giám sát, chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng, công tác thoái vốn. Định kỳ yêu cầu Ban điều hành báo cáo tiến độ thực hiện.
- Rà soát sửa đổi, ban hành các quy chế quản trị nội bộ, công tác tiền lương, nhân sự phù hợp với thực tiễn hoạt động Công ty và quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo bổ nhiệm lại các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;
- Phối hợp với Ban kiểm soát trong kiểm soát các hoạt động của Công ty: soát xét các báo cáo tài chính; rà soát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 và việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019... để đánh giá và đưa ra những kiến nghị, đề xuất những giải pháp cụ thể giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ngoài ra khi có vấn đề phát sinh đột xuất, Ban điều hành đều báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị qua email, điện thoại... qua đó Hội đồng quản trị luôn kịp thời nắm bắt thông tin để chỉ đạo điều hành hoạt động Công ty.

## Các nghị quyết và quyết định trong năm 2018 của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-DRC- HĐQT	19/01/2018	Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2017, chưa kiểm toán
2	02/NQ-DRC- HĐQT	01/02/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017</li> <li>- Thông qua các Quy chế quản trị nội bộ:</li> <li>+ Thông qua sửa đổi Quy chế quản lý mua sắm Công ty CP Cao su Đà Nẵng</li> <li>+ Thông qua Quy chế quản lý đầu tư xây dựng Công ty CP Cao su Đà Nẵng</li> <li>+ Thông qua Quy chế quản lý công tác sửa chữa lớn TSCĐ Công ty CP Cao su Đà Nẵng</li> <li>+ Thông qua Quy chế quản lý hàng tồn kho Công ty CP Cao su Đà Nẵng</li> <li>- Bổ nhiệm lại có thời hạn ông Nguyễn Mạnh Sơn giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty</li> <li>- Bổ nhiệm lại có thời hạn ông Hà Phước Lộc giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty</li> <li>- Bổ nhiệm lại có thời hạn bà Trần Thị Mỹ Lệ giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty</li> </ul>
3	03/NQ-DRC- HĐQT	07/03/2018	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
4	04/NQ-DRC- HĐQT	15/03/2018	Điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHCĐ thường niên năm 2018
5	05/NQ-DRC- HĐQT	13/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua công tác chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2018</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD quý 1/2018 và kế hoạch quý 2/2018</li> <li>- Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018</li> <li>- Thông qua Quy chế quản lý tài sản cố định Công ty CP Cao su Đà Nẵng</li> </ul>
6	06/NQ-DRC- HĐQT	18/04/2018	- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt quý 1/2018 chưa kiểm toán
7	07/NQ-DRC- HĐQT	24/04/2018	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
8	08/NQ-DRC- HĐQT	24/05/2018	- Thông qua điều chỉnh hệ số lương theo vị trí chức danh công việc của người quản lý công ty
9	09/NQ-DRC- HĐQT	12/06/2018	- Phê duyệt phương án chi trả cổ tức còn lại năm 2017
10	10/NQ-DRC- HĐQT	29/06/2018	- Thông qua việc vay vốn và thế chấp tài sản đảm bảo để mua sắm thiết bị lẻ năm 2018
11	11/NQ-DRC- HĐQT	19/07/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý 2/2018, 6 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch quý 3/2018</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt quý 3/2018 chưa kiểm toán</li> </ul>
12	12/NQ-DRC- HĐQT	07/08/2018	- Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế Tài chính Công ty CP Cao su Đà Nẵng
13	13/NQ-DRC- HĐQT	20/09/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý 3/2018; 9 tháng đầu năm và kế hoạch quý 4/2018 HĐQT,</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt quý 3/2018 chưa kiểm toán</li> </ul>
14	14/NQ-DRC- HĐQT	19/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý 3/2018; 9 tháng đầu năm và kế hoạch quý 4/2018 HĐQT,</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt quý 3/2018 chưa kiểm toán</li> </ul>
15	15/NQ-DRC- HĐQT	19/10/2018	- Chấp thuận bổ sung thẩm quyền Tổng giám đốc - Trưởng ban quản lý dự án về phê duyệt các khối lượng phát sinh trong quá trình triển khai dự án
16	16/NQ-DRC- HĐQT	27/11/2018	- Thông qua thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2018
17	17/NQ-DRC- HĐQT	07/12/2018	- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của dự án: Nhà máy sản xuất lốp Radial công suất 600.000 HĐQT lốp/ năm giai đoạn II
18	18/NQ-DRC- HĐQT	28/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ nhiệm lại có thời hạn ông Lê Hoàng Khánh Nhựt giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty</li> <li>- Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD quý 1/2019</li> </ul>

STT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
01	01/QĐ-DRC-HĐQT	01/02/2018	-Bổ nhiệm lại có thời hạn ông Nguyễn Mạnh Sơn giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty
02	02/QĐ-DRC-HĐQT	01/02/2018	-Bổ nhiệm lại có thời hạn ông Hà Phước Lộc giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty
03	03/QĐ-DRC-HĐQT	01/02/2018	-Bổ nhiệm lại có thời hạn bà Trần Thị Mỹ Lệ giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty
04	04/QĐ-DRC-HĐQT	01/02/2018	- Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017
05	05/QĐ-DRC-HĐQT	06/02/2018	- Ban hành Quy chế quản lý mua sắm
06	06/QĐ-DRC-HĐQT	06/02/2018	- Ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng
07	07/QĐ-DRC-HĐQT	06/02/2018	- Ban hành Quy chế quản lý công tác sửa chữa lớn TSCĐ
08	08/QĐ-DRC-HĐQT	06/02/2018	- Ban hành Quy chế quản lý hàng tồn kho
09	09/QĐ-DRC-HĐQT	27/02/2018	-QĐ thành lập Hội đồng giá
10	10/QĐ-DRC-HĐQT	16/04/2018	-Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018
11	11/QĐ-DRC-HĐQT	16/04/2018	- Phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án năm 2018 dự án Nhà máy sản xuất lốp Radial công suất 600.000 lốp/năm giai đoạn II

STT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
12	12/QĐ-DRC-HĐQT	16/04/2018	- Phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính
13	13/QĐ-DRC-HĐQT	16/04/2018	- Ban hành Quy chế quản lý TSCĐ
14	14/QĐ-DRC-HĐQT	29/06/2018	-Ban hành định mức tiêu hao vật tư, nguyên nhiên vật liệu năm 2018
15	15/QĐ-DRC-HĐQT	07/08/2018	-Ban hành Quy chế Tài chính
16	16/QĐ-DRC-HĐQT	16/10/2018	- Phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính
17	17/QĐ-DRC-HĐQT	20/11/2018	- Thành lập tổ chuyên gia thực hiện thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành của dự án Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm giai đoạn II
18	18/QĐ-DRC-HĐQT	07/12/2018	- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của dự án Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm giai đoạn II
19	19/QĐ-DRC-HĐQT	28/12/2018	Bổ nhiệm lại có thời hạn ông Lê Hoàng Khánh Nhựt HĐQT giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty

## BAN KIỂM SOÁT

### Hoạt động của Ban kiểm soát

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng ban	6/6	100%	
02	Chu Quang Tuấn	Thành viên	6/6	100%	
03	Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên	6/6	100%	

### Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, trong năm 2018 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua, cụ thể như:

- Kiểm soát quá trình chuẩn bị, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty được tổ chức vào ngày 24/4/2018. Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin kịp thời, đúng hạn và đầy đủ các nội dung: báo cáo tài chính năm 2017, báo cáo tài chính quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng năm 2018 của Công ty; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Kiểm soát việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2017, tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 3% vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận năm 2018 cho cổ đông hiện hữu.
- Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong năm 2018.
- Kiểm tra các hồ sơ, thủ tục quyết toán của Công ty và các Dự án đầu tư.
- Rà soát và kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Soát xét báo cáo quyết toán dự án hoàn thành dự án: Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm giai đoạn II.
- Kiểm soát quá trình thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Thưởng	Lương	Tổng thu nhập
1	Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc	78.000.000	90.540.000	649.243.865	817.783.865
2	Nguyễn Mạnh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	78.000.000	99.720.000	569.954.158	747.674.158
3	Hà Phước Lộc	Phó Tổng Giám đốc	78.000.000	69.720.000	521.374.799	669.094.799
4	Lê Hoàng Khánh Nhựt	Phó Tổng Giám đốc		100.060.000	518.715.574	618.775.574
5	Trần Thị Mỹ Lệ	Kế toán trưởng		61.620.000	487.072.841	548.962.841
6	Phan Văn Tiền	Nguyên CT HĐQT	30.000.000	4.000.000		34.000.000
7	Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	-		60.000.000
8	Nguyễn Huy Hiếu	TV HĐQT	78.000.000	4.000.000		82.000.000
9	Phạm Ngọc Phú	TV HĐQT	78.000.000	4.000.000		82.000.000
10	Hoàng Mạnh Thắng	TV HĐQT	78.000.000	4.000.000		82.000.000
11	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng ban KS		72.900.000	487.485.616	560.385.616
12	Chu Quang Tuấn	TV BKS	48.000.000	32.540.000	299.179.978	339.719.978
13	Nguyễn Thị Vân Hoa	TV BKS	48.000.000	4.000.000		52.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>			654.000.000	547.100.000	3.533.026.833	4.374.126.833

### GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Hoàng Mạnh Thắng	TV HĐQT	50.000	0,04%	10.000	0,01%	
2	Phạm Ngọc Phú	TV HĐQT	274.651	0,23%	237.651	0,2%	
3	Nguyễn Thị Vân Hoa	TV HĐQT	10.669	0,01%	40.669	0,03%	



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## Ý KIẾN KIỂM TOÁN VIÊN

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2018

Số: 180/2019/BCKT-AAC

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 27/02/2019, từ trang 6 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Tại Báo cáo kiểm toán số 080318.006/BCTC.KT5 ngày 08/03/2018, kiểm toán viên tiền nhiệm đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC**

**Trần Thị Phương Lan – Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0396-2018-010-1  
Đà Nẵng, ngày 04 tháng 03 năm 2019

**Huỳnh Thu Trang – Kiểm toán viên**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2298-2018-010-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG**  
Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Mẫu số B 01 - DN**  
Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1.245.695.251.997</b>	<b>1.090.444.347.033</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>50.923.560.193</b>	<b>67.220.406.230</b>
1. Tiền	111	5	50.923.560.193	44.620.406.230
2. Các khoản tương đương tiền	112	6	-	22.600.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>314.893.772.514</b>	<b>412.479.165.500</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	301.309.522.291	388.649.349.128
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	4.326.665.021	22.395.767.436
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9.a	12.974.546.703	3.988.441.472
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(3.720.206.617)	(2.768.594.931)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	11	3.245.116	214.202.395
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>12</b>	<b>845.643.578.360</b>	<b>596.011.719.757</b>
1. Hàng tồn kho	141		845.643.578.360	596.011.719.757
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>34.234.340.930</b>	<b>14.733.055.546</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.a	19.426.917.332	11.797.632.115
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		14.807.423.598	2.935.423.431
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>1.586.955.293.831</b>	<b>1.703.862.593.700</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>136.478.925</b>	<b>127.036.800</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	9.b	136.478.925	127.036.800
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>1.516.512.855.671</b>	<b>1.518.376.033.594</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14	1.511.652.508.843	1.503.405.500.584
- Nguyên giá	222		3.195.286.201.656	2.916.880.625.089
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.683.633.692.813)	(1.413.475.124.505)
2. Tài sản cố định vô hình	227	15	4.860.346.828	14.970.533.010
- Nguyên giá	228		9.593.841.631	19.262.372.089
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(4.733.494.803)	(4.291.839.079)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>431.608.681</b>	<b>131.370.679.511</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	16	431.608.681	131.370.679.511
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>17</b>	<b>3.923.129.455</b>	<b>4.102.571.419</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		6.069.881.035	6.069.881.035
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(2.146.751.580)	(1.967.309.616)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>65.951.221.099</b>	<b>49.886.272.376</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	13.b	65.951.221.099	49.886.272.376
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>2.832.650.545.828</b>	<b>2.794.306.940.733</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG  
Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)**  
Ngày 31 tháng 12 năm 2018

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1.307.498.419.381</b>	<b>1.267.518.201.934</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1.062.362.101.288</b>	<b>858.514.038.151</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	18	243.483.995.801	205.391.068.650
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	19	27.462.191.315	42.080.617.456
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	20	9.626.475.271	15.870.707.224
4. Phải trả người lao động	314		52.086.390.493	31.677.133.107
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	21	7.153.372.082	10.198.332.246
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	22	133.636.363	127.272.728
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	23.a	5.490.192.474	4.848.558.272
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	24.a	706.639.967.758	525.456.767.999
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		10.285.879.731	22.863.580.469
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>245.136.318.093</b>	<b>409.004.163.783</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	23.b	420.000.000	420.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	24.b	244.716.318.093	408.584.163.783
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>1.525.152.126.447</b>	<b>1.526.788.738.799</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>25</b>	<b>1.525.152.126.447</b>	<b>1.526.788.738.799</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	25	1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	25	201.265.773.846	176.361.016.425
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	25	20.750.746.677	20.750.746.677
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	25	115.209.555.924	141.750.925.697
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	25	9.898.384.276	35.115.512.059
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	25	105.311.171.648	106.635.413.638
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>2.832.650.545.828</b>	<b>2.794.306.940.733</b>

Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Nguyễn Thanh Bình

Trần Thị Mỹ Lệ

Phạm Thị Quỳnh Nga

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 02 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG  
Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

Mẫu số B 02 - DN  
Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	27	3.749.144.115.471	3.831.010.101.189
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	28	198.046.294.401	161.839.354.665
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		3.551.097.821.070	3.669.170.746.524
4. Giá vốn hàng bán	11	29	3.120.380.362.149	3.211.663.388.193
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng &amp; cc dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>430.717.458.921</b>	<b>457.507.358.331</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	30	11.602.269.446	8.042.606.927
7. Chi phí tài chính	22	31	98.185.565.424	73.657.714.275
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		49.464.908.341	41.844.452.650
8. Chi phí bán hàng	25	32.a	112.775.354.088	118.374.084.847
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32.b	54.100.577.742	66.273.844.414
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>177.258.231.113</b>	<b>207.244.321.722</b>
11. Thu nhập khác	31	33	4.472.620.194	539.000.659
12. Chi phí khác	32	34	4.275.298.823	60.000.000
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>197.321.371</b>	<b>479.000.659</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>177.455.552.484</b>	<b>207.723.322.381</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	35	36.506.599.336	41.691.606.243
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>60</b>		<b>140.948.953.148</b>	<b>166.031.716.138</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	36	1.187	1.297
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	36	1.187	1.297

Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Nguyễn Thanh Bình

Trần Thị Mỹ Lệ

Phạm Thị Quỳnh Nga

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 02 năm 2019

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính đầy đủ được đăng tải tại website: [www.drc.com.vn](http://www.drc.com.vn)

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG  
Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

Mẫu số B 03 - DN  
Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01		3.808.723.827.613	3.919.212.525.185
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02		(3.091.150.479.521)	(2.782.584.621.083)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(194.130.942.842)	(250.828.737.276)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	23, 31	(49.238.657.518)	(41.730.039.548)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	20	(42.322.369.308)	(81.907.383.053)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		63.686.227.501	39.184.720.784
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(269.252.982.026)	(268.103.033.719)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>226.314.623.899</b>	<b>533.243.431.290</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(148.262.579.977)	(333.435.942.702)
2. Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22		14.036.075.432	233.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	9, 30	2.668.853.321	1.011.147.641
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(131.557.651.224)</b>	<b>(332.191.795.061)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33	24	3.174.868.511.066	3.125.863.223.253
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	24	(3.155.130.899.204)	(3.096.659.656.583)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	23, 25	(130.671.863.410)	(213.826.689.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(110.934.251.548)</b>	<b>(184.623.122.330)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>		<b>(16.177.278.873)</b>	<b>16.428.513.899</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	67.220.406.230	50.834.076.001
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61		(119.567.164)	(42.183.670)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	5	<b>50.923.560.193</b>	<b>67.220.406.230</b>

Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Nguyễn Thanh Bình

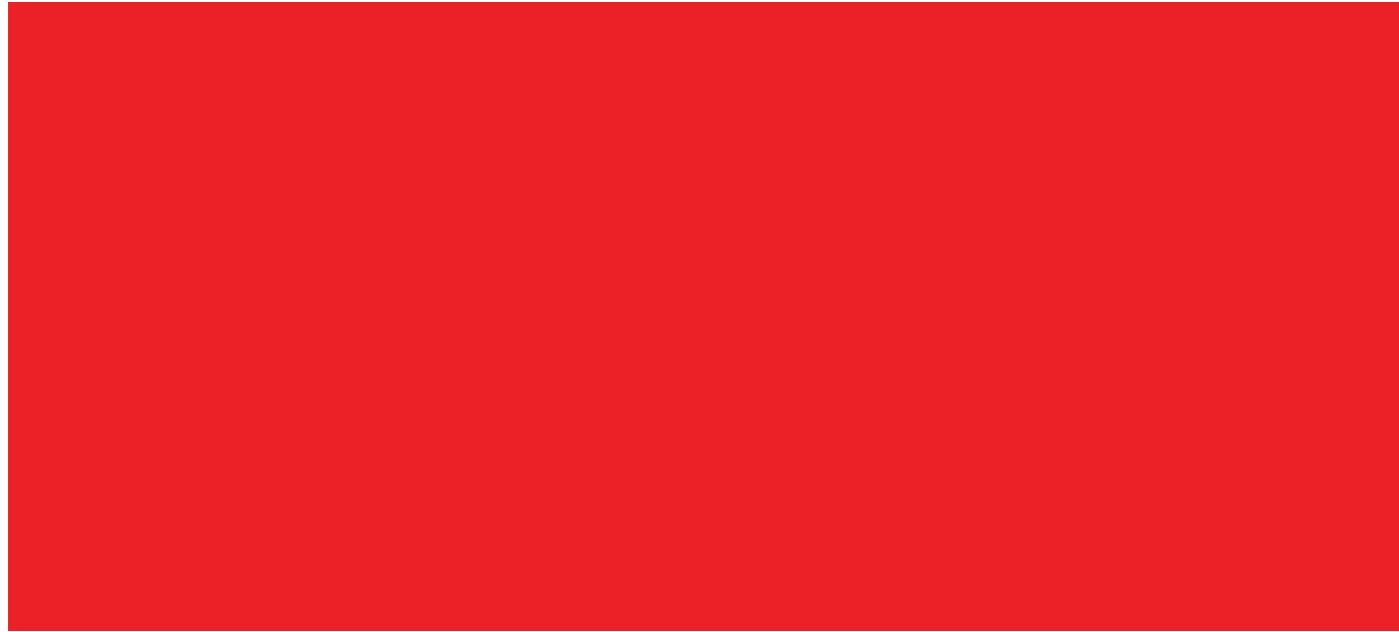
Trần Thị Mỹ Lệ

Phạm Thị Quỳnh Nga

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 02 năm 2019



# CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG



## BÁO CÁO

# THƯỜNG NIÊN 2018

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**CHINH PHỤC MỌI NẸO ĐƯỜNG**  
NHÀ SẢN XUẤT SAM LỐP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

## LIÊN HỆ



Địa chỉ  
Lô G, Đường  
Tạ Quang Bửu,  
Phường Hòa  
Hiệp Bắc, Quận  
Liên Chiểu, TP.  
Đà Nẵng



Điện thoại  
(0236) 3771 405  
Fax:  
(0236) 3771 400



E-mail:  
hanhchinh@drc.com.vn